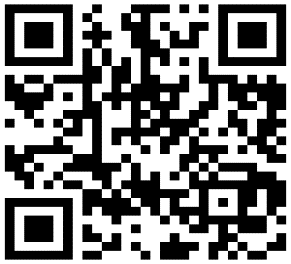
**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG**

**TRƯỜNG MN TIÊN THANH**

****



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 5TD1**

**CHỦ ĐỀ “THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT – NGÀY 8/3”**

**Thực hiện 4 tuần: từ** **26/02/2024 - 23/03/2024**

**Giáo viên: *Hoàng Thị Liên***

***Phạm Thị Quyên***

**Năm học: 2023 – 2024**

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ “TG ĐỘNG VẬT – NGÀY 8/3 LỚP 5TD1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Thực hiện 4 tuần: Từ 26/02/2024 đến 23/03/2023** | | |  | | | |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 1 | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | **#** | **#** | **#** |  |
| 2 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần  thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản | KQM Đ | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập  thể dục theo hiệu lệnh | Bài 6: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 3 | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | | **#** | **#** | **#** |  |
| 4 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bằng mép ngoài  bàn chân | NDC T | Đi bằng mép ngoài bàn chân | Tiết học "Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối" |  |  |  | HĐH |
| 5 | Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh | KQM Đ | Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh | Chơi tự do "Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh" |  |  |  |  |
| 6 | Giữ được thăng bằng cơ thể, không  làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục | KQM Đ | Đi thăng bằng trên ghế thể dục  (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát | Tiết học "Đi thăng bằng trên ghế thể dục | HĐH |  |  |  |
| 7 | Biết phối hợp tay chân nhịp nhàng,  khéo léo trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm đúng kỹ thuật | NDC T | Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm | Tiết học "Bật qua vật cản cao 15- 20cm |  | HĐH |  |  |
| 8 | Nhanh nhẹ khéo léo tung đập bắt  bóng tại chỗ. | NDC T | Tung đập bắt bóng tại chỗ | Tiết học: Tung đập bắt bóng tại  chỗ |  |  | HĐH |  |
| 9 | Giữ được thăng bằng khi bật nhảy từ  độ cao 40-45cm xuống | NDC T | Bật nhảy từ trên cao xuống (cao  40-45cm) | trò chơi "Bật nhảy từ trên cao  xuống (cao 40-45cm)" |  |  |  | HĐC |
| 10 | Giữ được thăng bằng khi bật qua vật  cản cao 15-20cm | NDC T | Bật qua vật cản cao 15-20cm | Tiết học: "Đi thăng bằng trên  ghế thể dục" |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 11 | Tô màu kín, không chờm ra ngoài  đường viền các hình vẽ | BC | Tô màu hình vẽ | Chơi tự do "Tô màu hình vẽ" | HĐC |  | HĐNT | HĐNT |
| 12 | Ghép và dán được các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn | KQM Đ | Ghép và dán các hình vào vị trí cho sẵn | Chắp ghép các hình tạo thành hình mới theo yêu cầu và theo ý  thích. |  | HĐC |  |  |
| 13 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng  chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác | NDC T | Thao tác cơ bản trong chế biến  một số món ăn, thức uống đơn giản | Chơi tự do "Thao tác cơ bản  trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | VS-AN |  | VS-AN | VS-AN |
| 14 | Biết một số loại bệnh tật liên quan  đến ăn uống ( sâu răng, suy dinh | NDC T | Bệnh tật liên quan đến ăn uống | Bệnh tật liên quan đến ăn uống |  | HĐC |  | HĐC |
| 15 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác.  Có thói quen tự lau mặt | KQM Đ | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | Rèn luyện kỹ năng lau mặt |  | VS-AN |  |  |
| 16 | Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn  gàng, sạch sẽ | BC | Ý thức vệ sinh cá nhân | Vệ sinh đôi bàn tay | HĐC |  |  |  |
| 17 | Có một số hành vi văn minh, thói  quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày | KQM Đ | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi  vào đĩa | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi  vào đĩa | VS-AN |  | VS-AN |  |
| 18 | KQM Đ | Không uống nước lã, ăn quà vặt  ngoài đường | Không uống nước lã, ăn quà vặt  ngoài đường | ĐTT |  | ĐTT |  |
| 19 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | BC | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người |  |  | VS-AN |  |
| 20 | Có khả năng nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với  người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt. | KQM Đ | Nhận biết một số biểu hiện khi  ốm và cách phòng tránh đơn giản | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản | HĐNT |  |  | HĐNT |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 21 | Không chơi ở những nơi mất vệ  sinh, nguy hiểm. Nói được mối nguy hiểm nếu đến gần | KQM Đ | Một số khu vực nguy hiểm | Hướng dẫn trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm | HĐNT |  |  | HĐC |
| 22 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn | KQM Đ | Một số trường hợp không an toàn:   * Người lạ bế ẫm, rủ đi chơi, cho đồ ăn. * Tự ý đi ra khỏi nhà/trường/lớp | Hướng dẫn trẻ không đi theoo và nhận quà người lạ |  | HĐC |  | HĐG |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | **#** | **#** | **#** |  |
| 23 | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật, cây, hoa  ,quả | NDC T | Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật | tìm hiểu con mèo" | HĐG |  |  |  |
| 24 | Tiết học: Tìm hiểu một số con  vật sống trong rừng |  |  |  | HĐH |
| 25 | Tiết học : Quá trình phát triển  của gà con | HĐH |  |  |  |
| 26 | Quan sát khu vật nuôi |  |  | HĐNT |  |
| 27 | Thí nghiệm: Trứng chìm, trứng  nổi | HĐNT |  |  |  |
| 28 | Biết thói quen và nhu cầu của một  số con vật gần gũi | ĐP | Thói quen và nhu cầu của một số  con vật | Thói quen và nhu cầu của một số  con vật |  |  | HĐNT |  |
| 29 | Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự  thay đổi của con vật và cây theo mùa | NDC T | Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa | Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa | HĐNT |  |  |  |
| 30 | Quan sát, nhận xét đặc điểm tính chất của một số sự vật hiện tượng | BC | Đặc điểm, tính chất của hiện tượng tự nhiên | Quan sát, nhận xét đặc điểm tính  chất của một số sự vật hiện tượng |  | HĐNT |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 31 | Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | NDC T | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con  vật, cây |  | HĐNT |  |  |
| 32 | Chủ động tương tác với các bài  giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính | ĐP | Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính | Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính |  | HĐG |  | HĐG |
| 33 | Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | KQM Đ | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | HĐC |  | HĐG | HĐNT |
| 34 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10, đếm và nói kết quả | KQM Đ | Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm | Trò chơi "Gộp các nhóm đối  tượng bằng các cách khau và đếm |  |  | HĐC |  |
| 35 | Xác định được vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với  bản thân trẻ, với bạn khác, với một  vật nào đó làm chuẩn | NDC T | Xác định được vị trí của đồ vật | Tiết học "Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía  trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm  chuẩn" |  |  | HĐH |  |
| 36 | Gọi được tên các ngày trong tuần  theo thứ tự | BC | Gọi tên các ngày trong tuần | Gọi tên các ngày trong tuần | HĐC |  |  |  |
| 37 | Kể được tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa  tại địa phương | NDC T | Tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa địa  phương | "Tìm hiểu về ngày"8/3" |  | HĐH |  |  |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | **#** | **#** | **#** |  |
| 38 | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa | NDC T | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ  dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ  dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | HĐG |  |  | HĐG |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 39 | Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | NDC T | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp |  | HĐNT | HĐC |  |
| 40 | Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi và biết sử dụng phù  hợp hoàn cảnh | ĐP | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | HĐG |  |  | HĐG |
| 41 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | KQM Đ | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ  ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ  ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau |  |  | HĐNT |  |
| 42 | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | KQM Đ | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng  dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học: Dạy trẻ thuộc thơ "Bó hoa tặng cô" |  | HĐH |  |  |
| 43 | Trẻ có khả năng đọc thuộc các bài đồng dao, ca dao, hò vè theo đúng tiết tấu. | KQM Đ | Trẻ thuộc bài đồng dao, ca dao, hò, vè | Tiết học: Đồng dao "Con ếch" |  |  | HĐH |  |
| Trẻ làm quen bài đồng dao "Con cua" |  |  | HĐC |  |
| 44 | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định | KQM Đ | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự | Tiết học: Dạy trẻ kể lại chuyện "Chú dê đen" |  |  |  | HĐH |
| 45 | Đóng được vai của nhân vật trong truyện | KQM Đ | Đóng kịch | Chơi tự do "Đóng kịch" |  |  | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 46 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự phù hợp với tình huống trong giao tiếp | KQM Đ | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin  lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin  lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp |  | ĐTT | ĐTT |  |
| 47 | Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại  sao?", "như thế nào?" | NDC T | Trả lời các câu hỏi về nguyên  nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác  nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết  hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | Trả lời các câu hỏi về nguyên  nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác  nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người  khác nói: "tại sao?", "như thế  nào?" | ĐTT |  |  | ĐTT |
| 48 | Không nói tục, chửi bậy | BC | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ  phép | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ  phép |  | HĐC |  |  |
| 49 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa  và kinh nghiệm của bản thân | BC | Kể chuyện theo tranh minh họa  và kinh nghiệm của bản thân | : Kể chuyện sáng tạo về những  con vật |  | HĐG |  |  |
| 50 | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | NDC T | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Tiết học : LQCC "I,t,c" | HĐH |  |  |  |
| Tiết học : Ôn nhóm chữ cái "I,t,c" |  |  |  | HĐH |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | **#** | **#** | **#** |  |
| 51 | Có khả năng tự làm được một số  việc đơn giản trong sinh hoạt hàng | KQM Đ | Tự làm một số việc đơn giản  hàng ngày | Làm phở cuốn |  |  | HĐG |  |
| 52 | Cố gắng tự hoàn thành đến cùng  công việc được giao có sự giám sát của giáo viên. Tự nhận xét được | KQM Đ | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | Thực hiện công việc theo sự  phân công và giám sát của cô giáo |  | VS-AN |  | VS-AN |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 53 | Nhận biết được một số trạng thái  cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua | KQM Đ | Một số trạng thái cảm xúc khác  nhau: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ | Cảm xúc của bé vui buồn ngạc nhiên. |  | ĐTT |  | ĐTT |
| 54 | Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc, của bản thân với người khác |  | Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc,  của bản thân với người khác, con vat | Tiết học "Mèo con đáng yêu" | HĐH |  |  |  |
| 55 | Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi  được an ủi, giải thích | BC | Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực | Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực |  | HĐNT |  |  |
| 56 | Biết được các kỳ nghỉ lễ trong năm  và một số nét văn hóa nổi bật của một số nước khác nhau trên thế giới |  | Thể hiện được tình cảm, cảm xúc  của bản thân khi được tham gia vào một số ngày hội ngày lễ của năm | Tiết học TCKNXH Bé chào mừng ngày 8/3 |  | HĐH |  |  |
| 57 | Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết  với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn | KQM Đ | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. |  | HĐG |  |  |
| 58 | Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.  Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác. | NDC T | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | HĐG |  | HĐC |  |
| 59 | Có hành vi bảo vệ môi trường trong  sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc | KQM Đ | Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi  trường | Hướng dẫn trẻ bảo vệ môi  trường |  |  |  |  |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | **#** | **#** | **#** |  |
| 60 | Tự khám phá , bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm xúc của mình và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng | KQM Đ | Nghe âm thanh và bắt chước theo them thanh, ngắm nhìn vẻ đẹp  nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và  tác phẩm nghệ thuật | Nghe và bắt chước âm thanh: Tiếng chim hót, tiếng các con vật kêu. | ĐTT |  | ĐTT |  |
| 61 | KQM Đ | Nghe và phát hiện ra một số âm thanh ngoài sân trường |  |  |  | HĐNT |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 62 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún  nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc) phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | KQM Đ | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề  thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | HĐC |  |  |
| 63 | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân  ca, nhạc cổ điển) | NDC T | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi,  dân ca, nhạc cổ điển) | Nghe hât: Đuổi chim, Ta đi vào rừng xanh, Tôm cá cua thi tài, RÌ rà rì rà. | ĐTT |  |  | ĐTT |
| 64 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | KQM Đ | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Tiết học: Dạy KNCH "Hai chú cún con" | HĐH |  |  |  |
| Tiết học : Dạy trẻ hát "Ngày vui 8/3" |  | HĐH |  |  |
| 65 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | KQM Đ | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc  thái phù hợp với các bài hát, bản  nhạc | Tiết học: Dạy VĐ Vỗ tay theo TTPH "Cá vàng bơi" |  |  | HĐH |  |
| 66 | Phối hợp các hình thức hát và vận  động cho các bài hát, bản nhạc trong cùng một tiết học | Rèn cho trẻ kỹ năng hát và vận động theo bào hát | Vận động theo nhạc |  | HĐNT |  |  |
| 67 | Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo  ra tác phẩm nghệ thuật có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | KQM Đ | Lựa chọn các kỹ năng vẽ để tạo ra tác phẩm nghệ thuật | Vẽ trên sân theo hướng gợi mở của giáo viên | HĐNT |  |  | HĐNT |
| 68 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo  thành sản phẩm có bố cục cân đối | KQM Đ | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo  thành sản phẩm có bố cục cân đối | Tiết học :Nặn con thỏ (M) |  |  |  | HĐH |
|  | Biết sử dụng các kỹ năng in bằng |  | sử dụng các kỹ năng in bằng tay, | In bàn tay vào màu nước tạo  hình theo ý thích |  |  | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
| 69 | tay, dụng cụ in để tạo thành sp | KQM Đ | tay, dụng cụ in để tạo thành sp | Tiết học: In hình con vật bằng  đôi bàn tay |  |  | HĐH |  |
| 70 | Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới | ĐP | Pha trộn màu nước | Pha trộn màu nước |  | HĐG |  |  |
| 71 | Biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn | KQM Đ | Tự tạo ra tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm bằng dụng cụ gõ | Tự tạo ra tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm bằng dụng cụ gõ |  |  |  | HĐG |
| 72 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các  dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để | NDC T | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ,  nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra  Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | Làm con vật từ nắp chai |  | HĐG |  | HĐG |
| 73 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | KQM Đ | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình  của mình | HĐG |  |  | HĐC |
|  | | | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | | **29** | **30** | **29** | **27** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ | | 4 | 2 | 3 | 3 |
| - Thể dục sáng | | 1 | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc | | 5 | 5 | 4 | 6 |
| - Hoạt động ngoài trời | | 5 | 5 | 5 | 5 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ | | 4 | 6 | 6 | 2 |
| - Hoạt động chiều | | 5 | 6 | 5 | 5 |
| - Thăm quan dã ngoại | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội | | 0 | 0 | 0 | 0 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Ngu ồn** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **CHỦ ĐỀ:**  **"THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **con vật**  **nuôi trong** | **Ngày**  **quốc tế PN 8/3** | **Động**  **vật sống** | **Động**  **vật sống** |
|  | | | **- Hoạt động học** | | **5** | **5** | **5** | **5** |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* | | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | *1* | *1* | *1* | *2* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | *1* | *1* | *0* | *0* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | | *1* | *1* | *2* | *1* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT + NGÀY VUI 8/3**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Con vật trong gia đình** | 1 | Từ 26/02 đến 03/03/2024 | Hoàng Thị Liên |  |
| **Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | 1 | Từ 04/03 đến 09/03/2024 | Phạm Thị Quyên |  |
| **Động vật sống dưới nước** | 1 | Từ 11/03 đến 16/03/2024 | Hoàng Thị Liên |  |
| **Động vật trong rừng**  **và côn trùng** | 1 | Từ 18/03 đến 23/03/2024 | Phạm Thị Quyên |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Con vật trong gia đình** | **Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | **Động vật sống dưới nước** | **Con vật sống trong rừng và côn trùng** |
| **Giáo viên** | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ.  - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh "Những con vật nuôi trong gia đình "  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.  - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề. | - Tiếp tục thực hiện nội dung chủ đề động vật đồng thời thiết kế môi trường, nội dung chơi chủ đề nhánh “Ngày 8-3” sao cho phù hợp với nhận thức của trẻ.  - Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng như HĐG.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động để hưởng ứng ngày phụ nữ VN 8/3 | - Tạo môi trường trong và ngoài lớp chủ đề “Động vật sống dướ nước” phù hợp với chủ đề và các trò chơi mới lạ kích thích cho trẻ hoạt động  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.  - Sắp xếp bố trí góc chơi phù hợp.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động | - Hoàn thiện môi trường trong và ngoài lớp học chủ đề "Động vật sống trong rừng và côn trùng" sao cho phù hợp với nhận thức của trẻ.  - Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng như HĐG.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động  - Làm một số con dối tay để cho trẻ kể chuyện. |
| **Nhà trường** | - Mua nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Mua bổ xung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu, đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề.  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Mua bổ sung 1 số con dối tay để chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên học liệu giúp cô.  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Cùng con ở nhà làm những tấm thiệp, bó hoa nhỏ tặng cô giáo, tặng bà, tặng mẹ nhân ngày 8/3.  - Trang phục gọn gàng, sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên học liệu giúp cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên học liêu giúp cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp |
| **Trẻ** | - Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về những con vật nuôi sống trong gia đình....  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do | - Có kiến thức về chủ đề về động vật sống dưới nước  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do | - Chuẩn bị những kiến thức, bài thơ, bài hát về ngày 8/3  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do | - Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về các động vật sống trong rừng  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT + Ngày 8/3**

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** | **Ghi chú** | |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép trước khi vào lớp.  - Trò chuyện về các con vật (con vật nuôi sống trong gia đình,con vật dưới nước, trong rừng, và ngày phụ nữ Việt Nam 8/3)  - Cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ về chủ đề (Gà trống mèo con và cún con, Gà gáy le te, cá vàng bơi, tôm cá cua thi tài, Ngày vui 8/3….)  - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng , đồ chơi gọn gàng. | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | **\*Khởi động** : Cho trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô về 3 hàng dọc  **\*Trọng động**  - Hô hấp: Hít vào thở ra, thổi bóng bay  - Tập bài tập PTC  + ĐT tay: 2 tay ra trước, gập khuỷu tay. Hai  + ĐT chân: Từng chân bước lên trước, khuỵu gối, kết hợp tay sang ngang, ra trước.  + ĐT bụng: 2 tay đưa lên cao nghiêng người sang trái, sang phải.  + ĐT bật: Bật tiến lên, lùi xuống.  - Tập kết hợp bài hát: Gà trống mèo con và cún con, Con cào cào, Cá vàng bơi, …  **- TC:** Cá bơi, bò như gấu, tạo dáng con vật, áo ơi ngủ à, chuồn chuồn bay.  **\* Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 phút quanh sân tập. | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Tuần 1 ĐV**  **trong gia đình** | **26/02/2024**  **PTNT**  “Tìm hiểu quá trình phát triển của gà con” | **27/02/2024**  **PTTC**  - HĐH: “Đi thăng bằng trên ghế thể dục | **28/02/2024**  **PTNN**  Làm quen chữ cái “i,t,c” | **29/02/2024**  **PTTM**  Dạy KNCH “Hai chú cún con” | **01/03/2024**  **PTTC- KNXH**  Mèo con đáng yêu | **02/03/2024**  **Ôn tập**  Ôn bài hát  Hai chú cún con” |  | |
| **Tuần 2**  **Ngày vui 8/3** | **04/03/2024**  **PTNT**  Tìm hiểu về ngày 8/3 | **05/03/2024**  **PTNN**  Dạy trẻ thuộc thơ “Bó hoa tặng cô” | **06/03/2024**  **PTTC - KNXH**  Bé chào mừng ngày 8/3 | **07/03/2024**  **PTTC**  Bật qua vật cản cao 15-20 cm | **08/03/2024**  **PTTM**  - Dạy trẻ hát bài " Ngày vui 8/3" | **09/03/2024**  **Ôn tập**  bài hát Ngày vui 8/3" |  | |
| **Tuần 3**  **Những con vật sống dưới nước** | **11/03/2024**  **PTTC**  Tung đập bắt bóng tại chỗ | **12/03/2024**  **PTNN**  Đồng dao "Con ếch" | **13/03/2024**  **PTTM**  In hình con vật bằng đôi bàn tay (ĐT) | **14/03/2023**  **PTTM**  In hình con vật bằng đôi bàn tay (ĐT) | **15/03/2024**  **PTNT**  Xác định vị trí của đồ vật phía so với vật khác | **16/03/2024**  **Ôn tập**  In hình con vật bằng đôi bàn tay |  | |
|  |  | **Tuần 4**  **ĐVsống trong rừng những con côn trùng** | **18/03/2024**  **PTTC**  Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối | **19/03/2024**  **PTNT**  - Tìm hiểu con vật sống trong rừng | **20/03/2024**  **PTNN**  - HĐH.  Kể chuyện cho trẻ nghe “ Chú dê đen” | **21/03/2024**  **PTTM**  Nặn con thỏ | **22/03/2024**  **PTNN**  Ôn chữ cái. “i,t,c” | **23/04/2024**  **Ôn tập**  Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối |  | |
| **4** | **HĐ**  **NT** | **Tuần 1**  **Con vật trong gia đình** | **26/02/24**  - HĐCMĐ Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản  - TC: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do | **27/02/24**  - HĐCMĐ: Hướng dẫn trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm  Trò chơi : Chó con và khúc xương  - Chơi tự do. | **28/02/2024**  - HĐCMĐ: Vẽ con mèo trên sân  - TC: Ghép hình con tôm  - Chơi tự do | **01//03/24**  - HĐCMĐ: Ghép lá cây thành con gà  - TC: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | **02/03/2024**  - HĐCMĐ: Thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi \*TC: Ghép hình con gà - Chơi tự do | **03/03/2024**  - HĐCMĐ: Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa |  | |
| **Tuần 2**  **Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | **04/03/2024**  - HĐCMĐ: Quan sát, nhận xét đặc điểm tính chất của một số sự vật hiện tượng  - TC: Bắt trước cá bơi.  - TC: Chơi tự do | **05/03/2024** HĐCMĐ: Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống  - TC: Tạo dáng con vật  - Chơi tự do. | **06/03/2024** HĐCMĐ: Trò chuyện về ngày 8/3  -TC: Bịt mắt bắt dê  - Chơi tự do. | **07/03/2024**  - HĐCMĐ: Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực  - TC: Bắt chước tạo dáng con vật  - TC: Chơi tự do | **08/03/2024**  - HĐCMĐ: Vận động theo nhạc  - TC: Thả đỉa ba ba  - TC: Chơi tự do | **09/03/2024**  - HĐCMĐ: Chăm sóc vườn hoa  - TC: Thả đỉa ba ba  - TC: Chơi tự do |  | |
|  |  | **Tuần 3 Con vật sống dưới nước** | **11/03/2024**  - HĐCMĐ: "Tô màu hình vẽ"  -TC: Gieo hạt  - Chơi tự do | **12/03/2024**  HĐCMĐ: QS Thói quen và nhu cầu của một số con vật  -TC: Xếp lá cây  - Chơi tự do | **13/03/2024**  - HĐCMĐ: Bày tỏ tình cảm, nhu cầu của bản thân một cách rõ ràng  -TC: cá bơi  - Chơi tự do | **14/03/2024**  - HĐCMĐ:  In bàn tay vào màu nước tạo hình thành con vật  - TC: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | **15/03/2024**  - HĐCMĐ: Quan sát khu nuôi cá.  - TC: Kéo co  - Chơi tự do. | **16/03/2024**  - HĐCMĐ: Trò chuyện về một số loài động vật dưới nước.  TC: Ếch nhảy lên bờ  - Chơi tự do |  | |
|  |  | **Tuần 4**  **ĐVsống trong rừng và côn trùng** | **18/03/2024**  - HĐCMĐ: Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược  -TC: ghép hình con bướm  - Chơi tự do | **19/03/2024**  - HĐCMĐ: Nghe và phát hiện ra một số âm thanh ngoài sân  -TC: Cáo và thỏ  - Chơi tự do | **20/03/2024**  - HĐCMĐ: Vẽ cn thỏ trên sân  -TC: Thả đỉa ba ba theo ý thích  - Chơi tự do | **21/03/2024**  - HĐCMĐ: QS Con chuồn chuồn  -TC: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | **22/03/2024**  - HĐCMĐ: vẽ các con vật sống tong rừng  - Trò chơi “Đi tự do trong sân  - Chơi tự do | **23/03/2024**  - HĐCMĐ:  Ghép lá cây thành hình bươm bướm  -TC: Đi như gấu  - Chơi tự do |  | |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng. Đi vệ sinh đúng nơi quy định  - Rèn cho trẻ ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa  - Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo  - Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố, mẹ....  - Trẻ ngủ đủ giấc, không nói chuyện, không làm việc riêng khi ngủ. | | | | | |  |
| **6** | **HĐC** | **Tuần 1**  **Những con vật nuôi trong gia đình** | **26/02/2024**  - Chơi tự do "Tô màu hình vẽ"  - Nêu gương | **27/02/2024**  - Vệ sinh đôi bàn tay  - Nêu gương bé ngoan | **28/02/2024**  - Xem video về động vật nuôi trong gia đình.  - Nêu gương bé ngoan . | **29/02/2024**  - Đếm trong phạm vi 20  - Nêu gương | **01/03/2024**  - Gọi tên các ngày trong tuần  - Nêu gương | **02/03/2024**  Kể tên những con vật nuôi trong gia đình  - Nêu gương bé ngoan . |  | |
| **Tuần 2 Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | **04/03/2024**  - Trò chuyện về nội quy khu vực vệ sinh  - Nêu gương | **05/03/02024**  - Bệnh tật liên quan đến ăn uống - Nêu gương | **06/03/2024**  - Hướng dẫn trẻ không đi theoo và nhận quà người lạ  - Nêu gương | **07/03/2024**  - Ôn các chữ cái đã học.  - Nêu gương | **08/03/2024**  - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép  -Văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương | **09/03/2024**  Nghe bài hát, bản nhạc trong chủ đề  -Văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương |  | |
| **Tuần 3**  **Con vật sống dưới nước** | **11/03/2024**  - Trò chơi "Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm  - Nêu gương | **12/03/2024**  - Trẻ làm quen bài đồng dao "Con cua"  - Nêu gương. | **13/03/2024**  - Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn.  - Nêu gương | **14/03/2024**  - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, vè phù hợp với chủ đề.  - Nêu gương. | **15/03/2024**  - Rèn góc chơi  - Văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương. | **16/03/2024**  - Chơi với đôi bàn tay, bàn chân  - Văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương |  | |
|  |  | **Tuần 4**  **Động vật sống trong rừng và côn trùng** | **18/03/2024**  - Dạy trẻ biết một số bệnh tật liên quan đến ăn uống.  - Nêu gương | **19/03/2024**  - Hướng dẫn trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm  - Nêu gương | **20/03/2024**  - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình  - Nêu gương | **21/03/2024**  - Xem video về động vật rừng  - Nêu gương | **22/03/2024**  - trò chơi "Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)"  - Nêu gương | **23/03/2024**  - Trò chơi “Bắt chước dáng đi của con vật”  - Văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương |  | |
| **7** | | **Trả trẻ** | - Kiểm tra đầu tóc, chân tay, quần áo của trẻ.  - Trao đổi với phụ huynh về học tập, tình hình sức khỏe của trẻ, về hoạt động của trẻ hàng ngày  - Kiểm tra quân tư trang của trẻ, nhắc trẻ lấy đúng, đủ quân tư trang của mình  -Trả trẻ đúng phụ huynh, nhắc nhở phụ huynh ghi đầy đủ sổ giao nhận trẻ.  - Chào phụ huynh, trẻ dọn phòng học | | | | | | | |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC. CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT + NGÀY 8/3**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** |  | **Các chủ đề nhánh** | | |
| **ĐV nuôi trong gia đình** | **Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | **ĐV sống dưới nước** | **ĐV trong rừng và côn trùng** |
|  | **Góc phân vai** | | | | | | | | |
| **\* Bán hàng: Cửa hàng vật nuôi** | - Trẻ biết nhập vai chơi người bán hàng, biết tên, giá tiền các mặt hàng.  - Trẻ biết gọi tên,giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng.  - Lấy đúng mặt hàng, số lượng hàng theo yêu cầu của khách.  - Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm,giới thiệu về các mặt hàng.  - Biết mời chào khách, nói lời cảm ơn, hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự,cúi đầu chào.. | Bán hàng: Bán các loại đồ dùng, thức ăn gia súc, giống vật nuôi.. | - Các con vật..  - Các loại thức ăn cho gia súc, gia cầm… | x |  |  |  |
| **Cửa hàng lưu niệm.** | Bán hàng các loại hoa, bưu thiếp ngày 8/3, quà lưu niệm | - con giống, tôm, cua, cá.., các loại thức ăn cho cá, cua, tôm |  | x |  |  |
| **Cửa hàng giống vật nuôi** | - Bán con giống, các loại thức ăn cho cá, cua, tôm | Các loại hoa  Các loại bưu thiếp, quà lưu niệm… |  |  | x |  |
| **Cửa hàng bách thú** | - bán giống các con vật sống trong rừng bằng đồ chơi. | - con, voi, tê giác, hổ, báo, sư tử… |  |  |  | x |
| **\* Góc Bác sĩ**  **“Phòng khám thú y”** | - Biết kê đơn thuốc, khám chữa bệnh cho các thú cưng  - Trẻ biết đưa ra lời khuyên cho các con vật nuôi. | - Làm công việc của bác sĩ khám chữa bệnh cho các con vật  - Tiêm cho thú cưng  - Kê thuốc cho thú cưng, hướng dẫn chủ thú cưng cách cho uống thuốc. | - Kim tiêm, thuốc các loại thuốc tây  - Các bước quy trình khám bệnh  - Sổ y bạ, trang phục bác sĩ  - Một số bảng biểu, tranh tuyên truyền. | x |  | x | x |
| **Quán ăn “Chị em chúng mình”** | - Có kỹ năng chế biến mónăn: Cá rán, tôm hấp, mực chiên, và một số món gỏi cuốn, …  - Trẻ biết quy trình chế biến và các nguyên liệu để tạo thành món ăn. | - Thao tác chế biến món ăn theo sự thoả thuận cùng nhau như : chế biến, nấu....  - Đóng gói món ăn nhanh cho khách mang về nếu khách có nhu cầu. | - Tạp dề, mũ đội đầu  - Các quyển táp lô, bảng thực đơn cho khách chọn món tráng miệng. |  |  |  |  |
| **\* Nấu ăn:**  **“Bếp ăn cún cưng”** | - Biết sơ chế, chế biến một số món ăn đơn giản từ thịt động vật.  - Biết thoả thuận, phân công công việc cho từng thành viên | - Nấu một số món ăn đơn giản từ thịt động vật: Cá rán, tôm hấp, mực chiên,..  - Trẻ thoả thuận phân chia nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm. | - Đồ dùng nấu ăn: bếp ga, xoong, chảo nấu, dao, thơt, bát đũa .  Bộ dùng đồ chơi nấu ăn | x | x  x |  | x  x |
| **Căng tin “Khu sinh thái”** | - Bày bán, trang trí các món ăn đẹp mắt.  - Biết giới thiệu tên món ăn cho khách, biết chào mời khách niềm nở  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi  - Biết vệ sinh đồ dùng và thực hiện đúng quy trình bếp ăn 1 chiều. | - Sắp đặt đồ dùng , vệ sinh dụng cụ chế biến sạch sẽ  - Thực hiện các thao tác, các bước nấu một số món ăn  - Bày bàn ăn, trang trí, chào mời khách đến quán ăn.  - Khách đến ăn trả tiền và nói lời cảm ơn. | - Tranh ảnh các món ăn, các bước gợi ý cách làm món cá rán  - Các món ăn nhanh : Cơm cuộn, trứng cuộn, hăm bơ gơ, cơm cuộn, bánh mì... | x  x |  | x  x | x  x  x |
| 2 | **\* Góc xây dựng** | | | | | | | | |
| **Xây dựng Trang trại thú cưng** | - Trẻ biết thoả thuận, phân công công việc cho nhau trong nhóm chơi.  - Biết thảo luận chọn công trình để xây. Biết cách chơi xây theo sự thống nhất bàn bạc của cả nhóm chơi.  - Biết xây các công trình theo mẫu gợi ý và trí tưởng tưởng của trẻ lắp ghép mái che nắng trồng thêm cây hoa, cỏ, hàng rào bao quanh khu vườn. Biết phân khu theo từng mục đich sử dụng  - Biết giao lưu liên kết với góc chơi khác để mua bổ sung con giống cho công trình của mình  - Biết giới thiệu về công trình đã xây và mời chào khách ghé thăm  - Có cổng chào cho công trình của mình. | - Trẻ về nhóm thoả thuận phân công nhiệm vụ cho từng thành viên  -Thảo luận chọn công trình sẽ xây và gắn mẫu công trình trên bảng thảm  - Sử dụng đồ dùng đồ chơi, các nguyên liệu đồ dùng để lắp ghép, xây công trình theo mẫu và ý định riêng của trẻ.  - Mua bổ sung đồ dùng phục vụ công trình  - Giới thiệu công trình  - Thu dọn xếp đặt đồ dùng gọn gàng sau khi chơi đúng quy định | - Gạch xây. Bay xây, hàng rào, cây hoa, thảm cỏ, lắp ghép các loại  - Qui trình xây dựng  - Các loại cây, hoa  - Các con vật trong gia đình, dưới nước, trong rừng…  - Tranh mẫu gợi ý công trình xây dựng của cô.  - Dụng cụ xây dựng : Dao xây, bay xây, mũ, bảng thiết kế....  - Mô hình lắp ghép cổng  - Cây xanh, cây hoa, hàng rào, con giống  - Mô hình ghép cổng. | x |  |  |  |
| **Xây cửa hàng quà cho người phụ nữ** |  | x |  |  |
| **Xây đầm nuôi tôm cá.** |  |  | x |  |
| **Xây vườn bách thú** | x  x  x | x  x | x  x | x  x  x |
| 3 | **Góc học tập “ Cùng vui học toán”** | | | | | | | | |
| **\* Toán**  **- Xếp theo quy tắc 1 – 1 – 1, 1-2-1**  **- Bé cùng thêm bớt**  **- Nối, khoanh vào số lượng tương ứng**  **- Chia nhóm đối tượng trong phạm vi 8** | - Trẻ nhận biết được các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng  - Biết thêm vào, bớt ra sao cho đủ 8 đối tượng.  - Biết nối hoặc khoanh tròn nhóm đối tượng và nối với thẻ số tương ứng  - Biết cách chia và nói kết quả phép chia.  - Biếtchơi các loại bảng chơi trò chơi trong góc chơi | - Chọn phân loại tranh lô tô  - Bé chia nhóm  - Sắp xếp theo quy tắc  - Quy luật của những con số  - Gắn tương ứng  - Ai thông minh | - Các bảng chơi có gắn chữ và gợi ý của cô.  - Hình ảnh rời về các loại con vật  - Các con vật  - Thẻ số, bút chì, sáp màu  - Tranh quy trình phát triển của gà con | x  x  x | x  x | x  x  x | x  x  x  x |
| **Góc khám phá** | - Biết nêu đặc điểm hình dáng, tiếng kêu của một số loài động vật thông qua mô hình con vật bằng đồ chơi.  - Biết quá trình phát triển của gà và một số loại động vật khác. | - khám phá con gà, con cá, con voi, con chuồn chuồn, … (mô hình)  - Chơi các trò chơi với các lô tô con vật  - Bé khám phá về quá trình phát triển của gà. | - Mô hình con chó, gà, mèo, … và các loại đv nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng  - Lô tô con vật.  - Mô hình quá trình phát triển của gà | x | x | x | x |
| **\* Bé vui học chữ.** | - Biết chọn từng miếng ghép có gắn chữ gắn và tạo thành bức tranh hoàn chỉnh  - Biết so sánh và bù chữ còn thiếu tạo thành từ hoàn chỉnh theo mẫu.  Biết tìm và gạch chân chữ theo yêu cầu  - Biết hướng tô viết chữ từ trái sang phải từ trên xuống dưới | Tìm chữ ghéptranh  - Nhanh tay tìm chữ  - Ghép chữ h.k . I,t,c bằng các nét chữ rời.  - Tìm và bù chữ còn thiếu  - Gạch chân chữ, gắn số lượng chữ gạch được trong đoạn thơ  - Nối chữ với chữ trong tranh  - Tập sao chép chữ | - Tranh nối chữ  - Bài thơ chữ to cho trẻ tìm gạch chân chữ  - Các nét chữ i, t, c cắt rời bằng xốp  - Tranh tô màu chữ  - Bút dạ  - Thẻ chữ cái | x  x  x | x  x  x | x  x | x  x  x |
| **\* Văn học** | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách  - Biết cầm sách đúng cách, biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới.  - Biết đọc và kế chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo bằng đồ vật  - Thể hiện sự thích thú với sách  - Có ý thức bảo vệ sách  - Biết cách đọc thơ chữ to | - Xem tập đọc truyện về chủ đề  - Đọc tranh thơ chữ to  - Kể chuyện sáng tạo với đồ vật, rối  - Kể chuyện theo tranh | - Tranh thơ chữ to  - Tranh chuyện theo chủ đề  - Tranh theo chủ đề  - rối tay, rối dẹt… | x  x | x  x  x | x  x | x  x  x |
| 4 | **Góc nghệ thuật** | | | | | | | | |
|  | **\* Những bức tranh đẹp** | - Trẻ biết lựa chọn các nguyên học liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng đồ chơi về các con vật  - Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm  - Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi | - Bé làm tiếp nhé  - Bạn hãy trang trí cho tôi.  - Bạn hãy trang điểm giúp tôi  - Bé khéo tay  - Vẽ và tô màu con vật theo ý thích  - Làm bưu thiếp | - Giấy các loại  - Vỏ hộp các loại  - Vỏ hộp sữa chua  - Ống mút  - Lá cây khô các loại  - Keo, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, vỏ trứng, , lá khô....  - Hình ảnh mẫu gợi ý các bước làm ra các sản phẩm | x  x | x  x | x  x  x  x | x  x  x  x |
|  | **\* Những ca sĩ tài ba** | - Trẻ biết mặc trang phục. đội mũ múa theo ý thích và hát những bài hát theo chủ đề  - Biết lựa chọn những dụng cụ âm nhạc khi thể hiện bài hát | - Hát, vận động theo ý thích. | - Dụng cụ âm nhạc: Đàn, mic, xắc xô, trống, phách tre, …  - Trang phục âm nhạc  - mũ múa con vật | x |  | x | x |
|  | **Góc thiên nhiên** | | | | | | | | |
|  | **Chăm sóc con vật góc thiên nhiên** | - Trẻ biết chăm sóc con vật nuôi góc thiên nhiên: Con gà, chim, thỏ, rùa, .. | - Trẻ cho con vật ăn, uống. | - Con vật ở góc thiên nhiên  - Dụng cụ chăm sóc con vật | x |  | x | x |

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN I: NHỮNG CON VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH**

**Thực hiện từ 20/02 đến 24/02/2023**

**Thứ 2 ngày 26 tháng 02 năm 2024**

**Lĩnh vực: phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tìm hiểu quá trình phát triển của gà con**

**I. Mục đích, yêu cầu**

-  Trẻ nêu được các giai đoạn trong  quá trình phát triển của con gà gồm 5 giai đoạn:  gà mái đẻ trứng – gà mẹ ấp trứng – quả trứng tách vỏ - Gà con - Gà trưởng thành

- Rèn ngôn ngữ mạch lạc và tư duy cho trẻ. Phát triển khả năng ghi nhớ, quan sát có chủ định, khả năng suy luận, tư duy logic. Rèn kỹ năng hoạt động theo nhóm, kỹ năng hợp tác

- Giáo dục trẻ biết yêu thương, bảo vệ các con vật. Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động

**II. Chuẩn bị:**

- Powerpoint quả trứng phát triển của con gà

- Nhạc bài hát: Đàn gà trong sân

- Hình ảnh, khung tranh để chơi trò chơi

**III. Cách tiến hành**

**\* HĐ1: Đàn gà trong sân**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài hát: Đàn gà trong sân

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát “Đàn gà trong sân” nói về điều gì? Trong gia đình nhà gà có những ai?

- Giới thiệu bài học.

**\* HĐ2: Khám phá về quá trình phát triển của gà**

- Cho trẻ nghe tiếng gáy của gà trống.

+ Con nghe thấy âm thanh gì?

+ Gà mẹ hay còn gọi là gà mái thì kêu như thế nào?

(Gà mái kêu “cục ta cục tác2‑” để báo hiệu cho mọi người biết là mình đã đẻ được 1 quả trứng gà đấy)

+ Gà trống gà mái là những con gà gì?

- Để biết xem quá trình phát triển của con gà như thế nào. Cô mời các con nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi! Và chúng mình cùng hướng mắt hình để xem nhé!

+ Con vật nào đã đẻ ra các quả trứng gà? (gà mái mẹ đẻ ra quả trứng gà và chỉ có gà mái mới đẻ ra trứng thôi) Giai đoạn đầu tiên đó chính là giai đoạn “Gà đẻ trứng”

+ Sau khi đẻ trứng xong thì gà mái làm gì? (sau khi đẻ được 1 lứa từ 10-18 quả trứng thì “gà mẹ ấp trứng”. “Ấp trứng” là gà mẹ ôm trứng vào trong lòng ấp ủ và giữ cho trứng được ấm.) Đó là giai đoạn thứ 2 giai đoạn “gà mẹ ấp trứng”

+ Vậy điều kỳ diệu gì đã xảy ra với những quả trứng khi được mẹ gà ấp ủ? Khi được gà mẹ ấp ủ thì quả trứng sẽ tách vỏ

Và giai đoạn thứ 3 đó chính là giai đoạn “Trứng tách vỏ”

- Quả trứng tách vỏ rồi thì các chú gà con chui ra khỏi quả trứng như thế nào? Ai có thể làm động tác bắt chước chú gà con khi chui ra khỏi quả trứng?. Gà con kêu như thế nào?

Vậy giai đoạn thứ 4 sẽ là giai đoạn “gà con”

+ Gà con khi mới nở thì có thể tự tìm thức ăn không? Vì sao?

+ Sau 1 thời gian được gà mẹ chăm sóc và dắt đi kiếm mồi thì những chú gà con ra sao?

Sau 1 thời gian được gà mẹ chăm sóc và dắt đi kiếm mồi thì những chú gà con sẽ lớn lên thành gà trưởng thành. Gà trưởng thành có thể là gà trống hoặc là gà mái. Giai đoạn thứ 5 trong quá trình phát triển của con gà đó là “giai đoạn gà trưởng thành”

=> Vậy, quá trình phát triển của con gà gồm có mấy giai đoạn? Ai thông minh có thể nhắc lại 5 giai đoạn về quá trình phát triển của con gà? (Cô cho trẻ xem lại đoạn video và khái quát lại 1 lần về quá trình phát triển của con gà)

- Giáo dục:. Gà trống thì cho tiếng gáy, gà mái thì đẻ quả trứng tròn, gà con thì rất đáng yêu. Gà là 1 loài vật rất có ích đấy các con ạ. Các con hãy biết yêu thương và bảo vệ chúng nhé!

**Trò chơi với những chú gà.**

\* TC1: Thi xem ai nhanh

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 2 đội. Trên máy tính sẽ xuất hiện 5 ô số tương ứng với 5 giai đoạn về quá trình phát triển của con gà. Mỗi đội sẽ được quyền chọn 1 ô số. Khi ô số mở ra 2 đội sẽ dùng xắc xô để giành quyền trả lời xem đó là giai đoạn thứ mấy trong quá trình phát triển của con gà. Đội nào nhanh hơn và trả lời đúng hơn thì sẽ giành chiến thắng

\* TC2: Bé thông minh

- Cách chơi: Các con sẽ chia thành 3 nhóm. Các nhóm sẽ dùng các hình ảnh để sắp xếp thành quá trình phát triển của con gà theo đúng 5 giai đoạn. Nhóm nào làm đúng nhất và nhanh nhất thì sẽ là nhóm thông minh nhất

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

**\* HĐ3: Những chú gà đáng yêu**

- Cho trẻ hoạt động theo 3 nhóm vùa chia. Mỗi nhóm được làm một bức tranh về gai đoạn phát triển của gà:

+ Nhóm tô màu gà

+ Nhóm làm quả trứng,

+ Nhóm xếp những chú gà con. Sau khi hoàn thiện bức tranh cô hỏi đó là gia đoạn nào của gà.

- Nhận xét kết quả

- Cùng trẻ làm những chú gà đi kiếm mồi.

- Kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 27 tháng 02 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Đi thăng bằng trên ghế thể dục. Trò chơi: Chuyền bóng qua đầu.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết dùng đôi chân của mình đi thăng bằng trên ghế thể dục mà không bị trượt chân xuống đất.

- Rèn cho trẻ nhanh nhẹn khéo léo, tự tin khi tham gia vào các hoạt động.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. giáo dục trẻ phải chăm tập thể dục thể thao.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- Hai ghế thể dục, 3 quả bóng to,

- Nhạc bài hát “Đàn gà con” “Gà trống mèo con và cún con”

**III. Cách tiến hành**

*\** ***HĐ1: Gà đi kiếm mồi***

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề.

- Cho trẻ làm những chú gà đi kiếm mồi quanh sân trên nền nhạc bài hát hát bài “Đàn gà con” và thực hiện các kiểu đi sau đó về 3 hàng dọc.

***\* HĐ2: Gà đi thăng bằng.***

**-Tập BTPTC: Tập 2 lần x 8 nhịp**

+ ĐT1: 2 tay ra trước, gập khuỷu tay

+ ĐT2: Hai chân ra trước, tay dang ngang, ra trước

+ ĐT3: Cúi gập người tay chạm mũi chân.

+ ĐT4: Bật liên tục tại chỗ, bật chân trước chân sau

- Tập lần 2 với bài hát "Gà trống mèo con và cún con”

- ĐTNM: ĐT2: 2 lần x 8 nhịp.

**VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục**

- Cô cho trẻ đi trải nghiệm các kiểu đi.

- Cô thống nhất vận động: Đi thăng bằng trên ghế thể dục

- Cô gọi 1 trẻ lên làm mẫu và nhận xét.

- Cô thực hiện mẫu lần 1

- Cô thực hiện mẫu lần 2 và phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị Hai tay chống hông đứng trước vạch xuất phát mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh 2 tay dang ra 2 bên bước từng chân lên ghế, người cổ thẳng giữ thăng bằng đi thẳng về phí cuối ghế, bước xuống về cuối hàng đứng”

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện. Cô sửa sai cho trẻ.

- Lần 2 cho 2 đội thi đua nhau đi thăng bằng trên ghế thể dục. Khi về đến cuối ghế và chọn cho mình một con vật yêu thích cầm trên tay. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào mang được nhiều con vt về cho đội mình sẽ là đội chiến thăng.

- Luật chơi: nếu ai quên không chọn cho mình 1 con vật cầm trên tay thì người đó thua cuộc.

- Đàm thoại lại tên vận động.

**\*Trò chơi : Chuyền bóng qua đầu.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia lớp thành 3 hàng 3 đội bạn đầu hàng nhặt bóng giơ lên đầu chuyền cho bạn đứng thứ 2 bạn thứ 2 chuyền bóng cho bạn thứ 3, bạn thứ 3 chuyền cho bạn thứ 4 cứ như vậy chuyền cho bạn cuối hàng và bạn cuối hàng có nhiệm vụ nhận lấy bóng và chạy lên phía trên chỗ cô đứng.

**- Luật chơi**: Với 1 bản nhạc đội nào chuyền được bóng về nhanh nhất đội đó giành chiến thắng.

và cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

***\*HĐ3:Hồi tĩnh.***

Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng trên nền nhạc “ Chú mèo con” xung quanh sân tập 1-2 vòng và thả lỏng cơ thể

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 28 tháng 02 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Làm quen với chữ cái i, t, c**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phát âm rõ ràng, chính xác âm của nhóm chữ cái i, t, c phát âm chuẩn các từ, cụm từ chứa chữ cái i, t, c.- Nhận biết được chữ chữ cái i, t, c ( in thường, viết thường, in hoa). Trẻ hiểu được mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết

- Rèn cho trẻ đọc to, không bị ngọng.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ tập chung chú ý khi học bài.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh vẽ “con vịt” dưới tranh có cụm từ “Con vịt”

- Thẻ chữ to cho cô ghép từ “con vịt” thẻ

- Rổ thẻ chữ cái i, t, c cho trẻ

- Bài thơ “Mèo đi câu cá”

- 3 ngôi nhà của gà, mèo, vịt có gắn thẻ chữ i,t,c.

**III. Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Cùng ca hát***

- Cô và trẻ hát bài “Chú vịt con”

- Trò chuyện về bài hát.

- Cho trẻ làm những chú vịt kêu cạc cạc cạc

- Cho trẻ xem tranh có cụm từ “Con vịt”

***\* HĐ2 : Bé vui học chữ***

- Cô giới thiệu tranh “Con vịt”

- Dưới tranh có cụm từ “Con vịt”

- Cho trẻ đọc từ dưới tranh “Con vịt” ( tổ , nhóm, cá nhân đọc)

- Cô ghép thẻ chữ rời “Con vịt”

- Cho trẻ từ ghép dưới tranh (tổ, nhóm, cá nhân đọc) ( cô sửa sai)

- Cô cho trẻ lên rút thẻ chữ đã học.

- Cho trẻ đọc lại chữ cái đã học.

- Cô giới thiệu nhóm chữ i, t, c

+ Cô giới thiệu chữ i. đây là chữ i, đọc là i.

- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc.( cô sửa sai).

- Cô giới thiệu chữ i in hoa, in thường, viết thường.

- Cô hỏi trẻ chữ i được câu tạo chữ "i " như thế nào?

- Cô khái quát chữ i gồm một nét thẳng có một chấm trên đầu chữ i

- cô giới thiệu chữ t, đây là chữ t đọc là t

- Cô giới thiệu chữ t in hoa, in thường, viết thường.

- Cô hỏi trẻ chữ t được cấu tạo chữ "t” như thế nào?

- Cô khái quát chữ t gồm một nét thẳng và một nét gạch ngang

- Cho trẻ so sánh i, t

- Ai có nhận xét gì về chữ i, t

- Chữ i và chữ t giống nhau ở điểm nào và khác nhau ở điểm nào?

- Cô khái quát lại gống nhau: Có nét thẳng

- Khác nhau: Chữ i có một dấu chấm và chữ t có một nét gạch ngang

- Bạn nào cũng giỏi cô tặng chúng mình một chữ

- Cô giới thiệu chữ c, đây là chữ c đọc là c. Mời trẻ đọc

- Cô giới thiệu chữ c viết thường, in thường, viết hoa.

- Cô hỏi trẻ cấu tạo của chữ c

- Cô khái quát lại. Chữ c có một nét cong tròn không kép kín.

**\* TC1**: Tập tầm vông

+Lần 1: Tìm chữ i, t, c theo hiệu lệnh của cô.

+Lần 2: Cô giơ thẻ chữ nào trẻ đọc nhanh chữ đó.

**\*TC2**: Gạch chân chữ cái i,t,c trong bài thơ” Mèo đi câu cá”

***\* HĐ3: Trò chơi bé thích.***

- Cô giới thiêu trò chơi" Tìm về đúng chuồng"

- Cô giới thiêu cách chơi: ( mỗi trẻ cầm một thẻ số i,hoặc t, c. Vừa đi vừa hát khi cô nói tìm chuồng, tìm chuồng, thì trẻ có thẻ chữ nào sẽ tìm về chuồng có thẻ chữ đó)

- luật chơi: Bạn nào tìm chuồng sai bạn đó phải nhảy lò cò về đúng chuồng của mình

- Cô cho trẻ chơi và kiểm tra trẻ chơi.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 29 tháng 02 năm 2024**

**LVPT : Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài : Dạy KNCH bài: Hai chú cún con. ST: Cù Minh Nhật**

**Hát nghe: “Chú chó nhà em” – sáng tác Nguyễn Văn Hiên**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu bài hát. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Phát triển tố chất âm nhạc của trẻ qua trò chơi.

- Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ, luyện cho trẻ tính tự tin khi hát và khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quí, chăm sóc các con vật.

**II. Chuẩn bị:**

- Đàn, micro cho trẻ

- Máy tính có nhạc bài hát: “Hai chú cún con”, “Chú chó nhà em”

- 1 Bản nhạc không lời để chơi trò chơi.

**III. Cách tiến hành.**

**\* HĐ1: Cùng đố vui**

- Cô đọc câu đố

"Ngày ngày ngồi đợi  
 Mái hiên ngoài hè  
Khi gặp chủ về  
 Vẫy đuôi mừng rỡ?

- Đố là con gì?

- Cô liên hệ giới thiệu bài hát:  **“Hai chú cún con” - ST: Cù Minh Nhật**

**\* HĐ2: Giai điệu cún con**

-Cô hát mẫu bài hát lần 1: Hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát kết hợp ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ.

- Giới thiệu nội dung bài hát “Bài hát Hai chú cún con nói về 2 bạn chó nhỏ đang chơi với trái bóng, bạn nhỏ trong bài hát coi 2 chú cún như những người bạn của mình, bạn dặn cún con đừng mải ham chơi mà quên mất trời sắp mưa to cún con sẽ bị ốm. Bài hát có giai điệu vui tươi, nhí nhảnh, khi hát bài hát cần hát nhịp hơi nhanh, thể hiện ánh mắt nét mặt vui tươi.”

- Cô hát mẫu lần 2 kết hợp đệm nhạc.

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát nhiều lần và sửa sai cho trẻ.

- Cho trẻ hát kết hợp với nhạc. Cô sửa sai cho trẻ

- Thi đua tổ nhóm , cá nhân lên hát nhiều lần bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Đàm thoại tên bài hát, tên tác giả.

- Mời trẻ hát lại bài hát.

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải biết yêu thiên nhiên, yêu quí các con vật.

**\* HĐ3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu trò chơi “Điệu nhảy cún xinh”

- Luật chơi: Khi bật nhạc nhanh những chú cún con phải khiêu vũ nhanh , khi cô bật nhạc chậm những cún phải khiêu vũ chậm, khi tắt nhạc thì những chú cún sẽ phải dừng lại đúng tư thế mình đang khiêu vũ. Bạn cún nào làm sai bạn đó sẽ phải nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô nhận xét trẻ chơi..

**\* HĐ4: Hát vui cùng bé.**

- Cô giới thiệu tên bài hát “ Chú chó nhà em” Sáng tác: Nguyễn Văn Hiên. Cô hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm của bài hát.

- Hỏi trẻ tên bài hát nghe, tên tác giả.

- Cô mời trẻ hát và thể hiện cảm xúc cùng cô

- Kết thúc: Cho trẻ đi thăm vườn bách thú kết hợp bài hát theo nhạc đi ra ngoài.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 01 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội**

**Đề tài: Mèo con đáng yêu**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thể hiện được tình cảm của mình với thỏ mèo. Biết nói 1 số lời yêu thương đối với bạn mèo.

- Rèn cho trẻ kỹ năng làm ra một số món quà tặng bạn mèo.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải yêu qúi, chăm sóc các con vật có ích.

**II. Chuẩn bị**

- Các hình ảnh về con mèo

- Nhạc bài hát “Chú mèo con”

- Nguyên vật liệu: giấy màu, len, mếch xốp, màu,... để tạo hình chú mèo

**III. Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Cùng bé ca hát***

- Cô cùng trẻ hát bài “Chú mèo con” Trò chuyện về bài hát

+Vừa chúng mình hát bài hát gì?

+Bài hát nói về con vật gì?

+ Chú mèo trong bài hát như thế nào?

***\* HĐ2: Mèo con đáng yêu***

- Cô dẫn dắt tặng trẻ 1 chú mèo con và trò chuyện cùng chú mèo.

+ Bạn mèo đang làm gì?

+ Chúng mình thấy những bạn mèo này như thế nào?

+ Con thích bộ phận nào của mèo nhất? Vì sao?

+ Tình cảm của con với mèo như thế nào?

+ Con đã làm gì khi được ôm mèo? Con nói như thế nào?

+ Khi được chúng mình chăm sóc bạn mèo tỏ ra như thế nào?

+ Chúng mình có biết mèo thích ăn gì nhất không?

- Cho trẻ cùng cho mèo ăn.

+ Khi cho mèo ăn con sẽ nói gì nào?

+ Khi chăm sóc bạn mèo thì chúng mình cảm thấy như thể nào?

+ Chúng mình có yêu những chú mèo không ? vì sao?

+ Con muốn nói gì với bạn mèo?

- Cô cho trẻ nói những lời yêu thương thể hiện tình cảm với con mèo (Cho nhiều trẻ nói)

-Cô khái quát lại và giáo dục trẻ biết yêu quý và chăm sóc những con vật nuôi xung quanh mình

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “mèo đuổi chuột”

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi: 1 bạn đóng giả làm mèo, 1 bạn đóng giả làm chuột, khi cô hô bắt đầu, bạn mèo sẽ đuổi bạn chuột, còn cả lớp đọc bài "mèo đuổi chuột" yêu cầu bạn chuột phải chạy nhanh không sẽ bị bạn mèo bắt, nếu bạn chuột bị bắt thì lượt chơi thứ 2 sẽ phải đóng làm bạn mèo

***\*HĐ3: Ai khéo tay***

- Cô chia trẻ làm 3 đội để tạo ra những bạn mèo thật đáng yêu.

+ Nhóm 1: Xé dán con mèo

+ Nhóm 2 : Vẽ con mèo

+ Nhóm 3 : Trang trí bằng đề can

- Cô quan sát hướng dẫn trẻ làm.

- Nhận xét bừng bức tranh.

- Hát “Chú mèo con” kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 02 tháng 3 năm 2024**

**Ôn tập: Bài hát “Hai chú cún con**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu bài hát. Trẻ nói được tên bài hát, tên tác giả trước khi thể hiện bài hát.

- Rèn kỹ năng ca hát to, rõ ràng cho trẻ, tự tin khi thể hiện bài hát.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quí, chăm sóc các con vật.

**II. Chuẩn bị:**

- Một số loại nhạc cụ: Đàn, micro, xắc xô, phách tre,

- Máy tính có nhạc bài hát: “Hai chú cún con”, “Chú chó nhà em”

- 1 Bản nhạc không lời để chơi trò chơi.

**III. Cách tiến hành.**

**\* HĐ1: Cùng đố vui**

- Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài hát “hai chú cún con”

- Trẻ đoán tên bài hát.

- Cô giới thiệu bài hát:  **“Hai chú cún con” - ST: Cù Minh Nhật**

**\* HĐ2: Giai điệu cún con**

- Cho trẻ hát kết hợp với nhạc. Cô sửa sai cho trẻ

- Thi đua tổ nhóm , cá nhân lên hát nhiều lần bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Đàm thoại tên bài hát, tên tác giả.

- Mời trẻ hát lại bài hát.

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải biết yêu thiên nhiên, yêu quí các con vật.

**\* HĐ3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu trò chơi “Điệu nhảy cún xinh”

- Luật chơi: Khi bật nhạc nhanh những chú cún con phải khiêu vũ nhanh , khi cô bật nhạc chậm những cún phải khiêu vũ chậm, khi tắt nhạc thì những chú cún sẽ phải dừng lại đúng tư thế mình đang khiêu vũ. Bạn cún nào làm sai bạn đó sẽ phải nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô nhận xét trẻ chơi..

**\* HĐ4: Hát vui cùng bé.**

- Cô giới thiệu tên bài hát “ Chú chó nhà em” Sáng tác: Nguyễn Văn Hiên. Cô hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm của bài hát.

- Hỏi trẻ tên bài hát nghe, tên tác giả.

- Cô mời trẻ hát và thể hiện cảm xúc cùng cô

- Kết thúc: Cho trẻ đi thăm vườn bách thú kết hợp bài hát theo nhạc đi ra ngoài.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN II: NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3**

**Thứ 2 ngày 04 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: PTNT**

**Đề tài: Tìm hiểu về ngày 8/3**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được ngày 8/3 là ngày "Quốc tế phụ nữ". Biết được công việc, một số hoạt động của cô giáo trong ngày 20/11.

- Rèn cho trẻ kỹ năng trẻ lời các câu hỏi về ngày 8/3. Kỹ năng quan sát, ghi nhớ.

- Trẻ tỏ thái độ kính trọng, yêu quý và biết ơn những người phụ nữ trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

-Video về ngày 8/3:

- Nhiều băng giấy dán số “8/3” hoa, cành để trang trí.

- Nhạc bài hát “Ngày vui 8/3, mẹ ơi có biết”

**III. Cách tiến hành.**

**HĐ1. Mẹ ơi có biết**

- Cô cho trẻ hát bài: "Mẹ ơi có biết".

+  Bài hát con vừa hát nói về ai? Con hãy nói về mẹ của mình?

- Cô giới thiệu về ngày 8/3, ngày quốc tế phụ nữ: Ngày 8/3 là ngày Quốc tế Phụ nữ hay Ngày Liên Hiệp Quốc vì Nữ quyền và Hòa bình Quốc tế. Đây là ngày lễ chính thức tại rất nhiều quốc gia trên thế giới mà đàn ông sẽ dành tặng những lời chúc, món quà dành cho người phụ nữ trong cuộc sống của họ như bạn bè, mẹ, vợ, bạn gái, con gái, đồng nghiệp,...

**HĐ2: Tìm hiểu về ngày 8/3**

- Cho trẻ xem video về ngày hội 8/3

+ Các con xem ngày lễ con thấy những người phụ nữ mặc áo dài có đẹp không?

+ Các cô, bác đang làm gì? Các bạn nhỏ đang làm gì đây?

+ Ngày 8/3 ở trường, ở nhà, thôn xóm con thường làm những gì?

+ Sắp đến ngày hội vui của các cô rồi, các con có vui không?

+ Sắp tới 8/3 con muốn thể hiện tình cảm của mình dành cho ai?

+ Con sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình?

+ Tại sao chúng mình thường tặng hoa cho các bà, các mẹ, cô giáo trong ngày 8/3?

+ Khi tặng hoa, tặng quà chúng mình tặng như thế nào?

+ Khi tặng các con sẽ nói gì?

=> Để nhớ ơn những người phụ nữ, người ta tổ chức  ngày tết, ngày lễ trọng đại chỉ để dành riêng là ngày 8/3 để tôn vinh những người đã hi sinh cả tuổi thanh xuân, hạnh phúc bản thân mình cho gia đình.

+ Các con đã chuẩn bị được món quà gì tặng cho bà, cho mẹ và cô giáo chưa?

+ Con sẽ dành những lời chúc như thế nào? (Lựa chọn những lới chúc tốt đẹp đến với cô. Cài những bông hoa tươi thắm lên áo cô, có thể hát đọc thơ cho quí thầy cô nghe nhân những ngày lễ...)

**\* Trò chơi: “Ai thông minh”**

- Cách chơi: 3 đội chơi thi đua, lần lượt từng cháu ở mỗi đội bật lên 2 vòng thể dục lên nhặt 1 băng giấy có ghi ngày "8/3" dán lên bảng của đội mình rồi chạy về cuối hàng, đến lượt bạn khác lên chơi. Chơi cho đến khi trò chơi kết thúc đội nào dán được nhiều băng giấy, có ghi ngày 8/3 nhiều hơn thì đội đó thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

**HĐ3: Cắm hoa tặng bà tặng mẹ nhân ngày 8/3**

- Chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ có nhiệm vụ cắm hoa thành những giỏ hoa thật đẹp để tặng cô giáo. - Tổ chức cho trẻ thực hiện.

- Cho trẻ mang giỏ hoa lên tặng cô giáo.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 05 tháng 03 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Bó hoa tặng cô” – ST: Ngô Quân Miện**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc thuộc bài thơ diễn cảm. biết ngày lễ 8/3 là ngày của bà, mẹ, của cô giáo

- Rèn cho trẻ có kỹ năng đọc thơ diễn cảm,không bị ngọng, biết thể hiện tình cảm của mình qua bài thơ.

- Trẻ thích đọc thơ hứng thú trong các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quí, kính trọng, vâng lời bà, mẹ, cô giáo.

**II. Chuẩn bị.**

- Máy tính, hình ảnh có nội dung bài thơ “Bó hoa tặng cô”

- Sa bàn có nội dung bài thơ “Bó hoa tặng cô”.

- Lọ hoa, bông hoa rời.

**III. Cách tiến hành**

***\*HĐ1: Bé vui ca hát***

- Cô cho cả lớp hát bài “Quà mùng 8/3”

+ Bài hát nói về điều gì?

- Để chào mừng cho ngày 8/3. Hôm nay cô tặng lớp mình bài thơ nói về tình cảm của các bạn nhỏ dành tặng cho cô giáo đấy. đó là bài thơ “Bó hoa tặng cô” do Ngô Quân Miện sáng tác.

***\*HĐ2: Bé yêu thơ***

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Cô hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.

- Lần 2 cô đọc kết hợp với tranh (máy vi tính).

- Giảng nội dung bài thơ,đọc trích dẫn, giảng 1 số từ khó “tơ hồng, xôn xao”

+ “Tơ hồng” chính là chiếc dây nơ màu hồng để buộc bó hoa cho thật đẹp.

+ “Xôn xao” nghĩa là tâm trang đang thổn thức, mong đợi, vui.

- Cho cả lớp đọc 2-3 lần(cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại nội dung bài thơ

+ Bài thơ nói về ngày gì?

+ Bạn nhỏ trong bài thơ đã đi đâu ?

+ Bạn nhỏ đã hái những loài hoa nào? Loài hoa đó có màu gì đặc sắc?

+ Khi hái hoa xong bạn nhỏ có hành động gì?

+ Tâm trạng của bạn nhỏ vui vẻ hay hồi hộp?

+ Hoa đã làm gì giúp bạn nhỏ?

=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải biết chăm ngoan, học giỏi, biết nghe lời cô giáo như vậy là các con đã thể hiện sự quí trọng của mình với cô giáo rồi đấy

- Thi đua tổ nhóm, cá nhân đọc(cô sửa sai)( bằng nhiều hình thức khác nhau.)

- Cô cùng trẻ đọc bài thơ 1 lần nữa bằng sa bàn.

***\*HĐ3: Trò chơi “Cắm hoa”***

- Cô giới thiệu tên trò chơi “cắm hoa”

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô chia làm 3 đội, cô đã chuẩn bị cho mỗi đội 1 lọ hoa và rất nhiều bông hoa, trong thời gian một bản nhạc các con hãy bật qua vòng để lên lấy hoa về cắm vào lọ, tổ nào cắm được nhiều hoa thì tổ đó sẽ chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 06 tháng 03 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: PTCKN- XH**

**Đề tài: Bé chào mừng ngày 8/3**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của ngày  8 – 3 là ngày lễ của bà, mẹ và cô giáo, là ngày lễ dành cho phụ nữ. Biết thể hiện tình cảm yêu thương của mình qua những hành động, cử chỉ  đơn giản, gần gũi.

- Rèn luyện ở trẻ kỹ năng tư duy, ghi nhớ có chủ đích. Rèn cho trẻ gói hoa và buộc nơ cho hộp quà.

- Giáo dục trẻ yêu quý bà, mẹ, cô giáo, chị gái. Trẻ biết tặng quà cho bà, mẹ, cô giáo, chị gái vào dịp lễ.

**II. Chuẩn bị**

- Máy tính, hoa, hộp quà, giấy gói hoa, nơ, keo, kéo, băng dính, đề can..

- Nhạc bài hát: Ngày vui 8/3, Mẹ ơi có biết.

**III. Cách tiến hành**

**\* HĐ1: Ngày 8/3 là ngày gì?**

- Cô đố: Trong tháng 3 này có ngày lễ gì?

+ Ở lớp mình có gì đặc biệt? Hôm nay là ngày bao nhiêu?

+ Ngày 8 – 3 là ngày gì?

- Mời trẻ hát thật to, thật hay bài hát: “Quà mùng 8 – 3” để chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ.

**\* HĐ2: Trò chuyện về ngày 8 – 3**

+ Ngày 8 – 3 là ngày hội của ai?(bà, mẹ, cô giáo, chị gái và các bạn nữ)

+ Vậy tại sao mọi người dành nhiều tình cảm quan tâm tới bà , mẹ, cô như vậy?

=> Vì bà, mẹ, cô có vai trò rất quan trọng trong gia đình và ngoài xã hội nên mọi người đã dành một ngày để tỏ lòng biết ơn đến nhưng người phụ nữ. Ngày 8 – 3 còn được gọi là ngày Quốc tế phụ nữ vì ngày này tất cả mọi người trên thế giới đều tỏ lòng biết ơn tới bà, mẹ và cô.

+ Vậy các con biết những ai được gọi là phụ nữ?

+ Ở lớp mình bạn Nhật Quang, Khải.Nguyên, . . .có phải là phụ nữ không? Tại sao?

+ Vậy thì ở lớp mình những ai là phụ nữ? (cô giáo và các bạn nữ)

+ Ở nhà chúng mình ai được gọi là phụ nữ? (gọi trẻ)

+ Bà(mẹ) ở nhà làm những công việc gì? (nấu ăn, giặt quần áo, lau nhà...) Những công việc đó như thế nào? (bận rộn, vất vả)- Ngoài những công việc ở gia đình thì công việc của bà(mẹ) làm gì?(cô giáo,bác sĩ,công an,…)

+ Khi bà (mẹ) vắng nhà các con cảm thấy thế nào? (hỏi 3 trẻ)

=> Những công việc trong xã hội phụ nữ làm được thì đàn ông cũng làm được các con ạ. Bà và mẹ không những làm tốt công việc ở nhà như nấu ăn, giặt quần áo, lau nhà, dọn dẹp... mà còn làm tốt công việc ngoài xã hội như: Bác sĩ, giáo viên, công nhân... Nên ngày 8 – 3 là ngày mọi người dành những tình cảm đặc biệt cho bà, mẹ, cô giáo, chị gái và các bạn nữ đấy các con ạ.

+ Vào ngày 8 -3 thì mọi người tổ chức những gì?(mít tinh,tặng hoa, tặng quà)

+ Hôm nay là ngày 8 – 3 chúng mình sẽ làm gì để tỏ lòng biết ơn tới bà, mẹ và cô giáo?(cùng bố nấu ăn, dọn nhà, đưa mẹ đi chơi, tặng hoa, quà cho mẹ . . . .)

- Ở nhà chúng mình có bà, mẹ là phụ nữ ở lớp chúng mình có ai là phụ nữ ?

=> Vậy bây giờ chúng mình hãy dành tặng cho cô những lời chúc thật ý nghĩa nhé. Các bạn nam chúc các bạn nữ nào.

=> Cô cảm ơn các con đã dành những tình cảm đặc biệt tới các cô, cô thấy rất vui và yêu quý các con nhiều hơn, cô cũng chúc tất cả lớp mình bạn nào cũng ngoan và học giỏi.

Hôm nay về nhà chúng mình nhớ tặng bà, mẹ những món quà và lời chúc thật ý nghĩa nhé.

**\* HĐ3: Trò chơi “Gói hoa và quà tặng bà (mẹ)”**

- Trò chơi: “Gói quà tặng bà (mẹ)” - Chia lớp thành  3 tổ: Tổ sẽ gói hoa, tổ gói quà, tổ làm bưu thiếp

- Chúng mình hãy làm thật đẹp để tặng bà (mẹ) nhé

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 07 tháng 03 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Bật qua vật cản 15- 20 cm. Trò chơi: Hái hoa**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài tập: Bật qua vật cản 15- 20 cm.Trẻ thực hiện thành thạo các động tác trong bài tập vận động, biết bật qua vật cản 15 – 20 cm. Biết tham gia chơi trò chơi vận động tốt.

- Rèn luyện cho trẻ thao tác đúng, thuần thục, kỹ năng bật qua vật cản, bật không chạm vào vật cản.Phát triển tố chất vận động cho trẻ, sự khéo léo, nhanh nhẹn và rèn cho các cơ chân phát triển.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết tập trung chú ý cao độ khi vận động. Có ý thức tổ chức kỷ luật khi tham gia hoạt động tập thể.

**II. Chuẩn bị**

- Máy tính, loa, nhạc, một số bài hát về chủ đề

- Vòng thể dục, các loại hoa, rổ 1 chiếc xắc xô

**III. Cách tiến hành.**

**Hoạt động 1: Bé hát về ngày 8/3**

- Cô cho trẻ hát bài “Ngày vui mùng 8/3”

- Các con vừa hát bài hát gì? Bài bát nói về ngày gì?

- Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau (đi thường, chạy nhanh, chạy chậm, đi bằng mũi bàn chân, gót chân, khom lưng..) cho trẻ về  đội hình 3 hàng dọc.

**Hoạt động 2: Bé thi bật nhảy cao**

**BTPTC**: **\*Lần 1: Tập với nhịp đếm 2l x 8n**

+ Động tác tay: 2 tay ra trước, lên cao (2 lần 8 nhịp)

+ Động tác chân: hai tay đưa sang ngang, ra trước đồng thời kiễng chân ngồi khuỵu gối.

+ Động tác bụng - lườn: 2 tay đưa cao bước chân sang bên nghiêng người sang bên cùng chiều với chân.

+ Động tác bật: Bật tiến về phía trước.

+ ĐTNM: ĐT4: Bật tiến về phía trước.

\*Lần 2: Tập kết hợp với bài hát “Ngày vui 8/3”

- Giới thiệu vật cản, cho trẻ trải nghiệm vận động

- Cô thống nhất vận động: Bật qua vật cản 15- 20m

**\* VĐCB: Bật qua vật cản 15- 20cm**

+ Lần 1: Cô làm mẫu toàn bộ vận động không giải thích.

+ Lần 2: Cô làm mẫu toàn bộ vận động kết hợp phân tích : TTCB: Từ vị trí đứng của mình cô đi ra đứng dưới vạch chuẩn chân đứng tự nhiên, tay thả xuôi ,khi có hiệu lệnh bật tay cô đưa ra phía trước cô đưa tay từ trên xuống dưới ra sau đồng thời nhún chân lấy đà, cô bật cao qua vật cản và không chạm vật cản, chạm đất bằng hai mũi bàn chân, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. Bật xong cô đi về cuối hàng.

- Cô mời 1,2 trẻ nhanh nhẹn lên thực hiện vận động

- Cô quan sát động viên, khuyến khích trẻ.

- Cô mời lần lượt trẻ lên thực hiện vận động. Tổ nhóm, cá nhân lên thực hiện vận động.

- Cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ - cho trẻ tập chưa đúng làm lại- động viên trẻ)

- Cô cho 2 đội thi đua-  Cô bao quát và nhận xét đếm số lượng quả của 2 đội.

**\* Trò chơi vận động:** **“Hái hoa”.**

 - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, trên đây cô đã chuẩn bị rất nhiều những bông hoa, nhiệm vụ của mỗi thành viên là dùng 1 chiếc vòng kéo bông hoa ở vườn của đội mình sau đó lại bật thật nhanh quay lại để hoa vào rổ của đội mình và người tiếp thoe thực hiện tương tự. Với 1 bản nhạc 2 đội nào hái được nhiều bông hoa đội dó thắng cuộc

\* **Luật chơi:** Mỗi thành viên khi chơi thật khéo léo không chạm chân vào vòng và hái được nhiều bông hoa nhất đội đó giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ và kiểm tra kết quả chơi.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cô mở nhạc cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2,3 vòng quanh lớp

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 8 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy trẻ hát “ Ngày vui 8/3” – ST Hoàng Văn Yến.**

**HN: Con yêu mẹ - ST: Liêu Hưng. TC: Hát theo hình vẽ.**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên bài hát “ Vui ngày 8/3” và tên tác giả và hiểu nội dung bài hát. Trẻ cảm nhận được giai điệu và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát

- Trẻ thuộc lời, hát đúng giai điệu bài “ Vui ngày 8/3” và biết hát theo các cách hát khác nhau.

- Trẻ hưởng ứng tham gia các hoạt động trong tiết học. Giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc qua các bài hát.Giáo dục trẻ biết thể hiện tình cảm của mình với các bà, các mẹ, các cô và các chị trong ngày 8/3.  
**II. Chuẩn bị**- Nhạc không lời bài hát : "Ngày vui 8/3"  
- nhạc không lời, có lời bài hát : "Con yêu mẹ"

- Xắc xô, 1 số hình ảnh trong chủ đề.

**III. Cách tiến hành**

**\* HĐ1. Ngày 8/3.**- Cho trẻ xem hình ảnh về ngày 8/3  
+ Ngày 8/3 là ngày gì? Ngày quốc tế phụ nữ 8/3 dành cho ai?  
( ngày 8/3 là ngày quốc tế phụ nữ, là ngày hội của các bà, mẹ, cô giáo, các chị và các bạn gái)

+ Vào ngày 8/3 các con được làm gì?  
- Để tỏ lòng biết ơn của mình với bà và mẹ nhạc sĩ ``Hoàng Văn Yến`` cũng đã sáng tác một bài hát đó là bài “Ngày vui 8/3”  
**\* HĐ2. Dạy hát “Ngày vui 8/3”**- Cô hát lần 1: kết hợp cử chỉ điệu bộ.  
+ Cô cùng các con vừa hát bài gì?  
- Bài hát do ai sáng tác?  
- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về ngày quốc tế phụ nữ 8/3, là ngày hội của bà, mẹ, cô giáo và tất cả phụ nữ trên toàn thế giới. Các bạn nhỏ đã hát vang những bài ca để chúc mừng bà, mẹ, cô giáo nhân ngày 8/3.Giai điệu bài hát vui tươi thể hiện sự hào hứng đón chào ngày hội.  
- Cô hát lần 2: kết hợp nhạc.  
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần.Cô sửa sai cho trẻ nếu có.  
- Cho từng tổ thi đua nhóm khác nhau.  
- Cho cả lớp hát nâng cao qua các hình thức: ( Hát to- hát nhỏ. Hát nối tiếp, Cho trẻ hát theo nhóm)

- Cô gọi 1 trẻ lại hát lại kết hợp nhạc và hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả.  
**\* HĐ3: TC: Hát theo hình vẽ.**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, cô có 6 ô tương ứng mỗi ô có 1 hình vẽ khác nhau, mỗi nhóm sẽ có 1 xắc xô để dàng quyền trả lời sau khi dành ô số lựa chọn. Sau đó các nhóm thảo luận và hát bài hát phù hợp với hình vẽ.

- Luật chơi: Mỗi đội chỉ được quyền trả lời 1 lần.

- Cô cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi động viên khuyến khích trẻ.

**\* HĐ4: Nghe hát “Con yêu mẹ”**  
- Cô giới thiệu tên bài hát “ Con yêu mẹ”, nhạc sĩ “ Liêu Hưng”  
- Hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.  
- Hỏi trẻ tên bài hát và cảm nhận của trẻ khi nghe bài hát.Giáo dục trẻ luôn kính yêu và luôn nhớ công lao nuôi dưỡng của mẹ

- Cô hát lần 2 kết hợp nhạc trẻ hưởng ứng cùng cô.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 09 tháng 3 năm 2024**

**Ôn tập bài hát “Ngày vui 8/3”**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên bài, tên tác giả và hiểu nội dung bài Trẻ hiểu ý nghĩa của ngày 8/3

- Trẻ thuộc lời, hát đúng giai điệu bài “ Vui ngày 8/3” và biết hát theo các cách hát khác nhau. Trẻ cảm nhận được giai điệu và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát.   
- Trẻ hưởng ứng tham gia các hoạt động trong tiết học. Giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc qua các bài hát.Giáo dục trẻ biết thể hiện tình cảm của mình với các bà, các mẹ, các cô và các chị trong ngày 8/3.  
**II. Chuẩn bị**- Nhạc không lời bài hát : "Ngày vui 8/3"  
- Nhạc không lời, có lời bài hát : "Con yêu mẹ"

- Xắc xô, 1 số hình ảnh trong chủ đề.

**III. Cách tiến hành**

**\* HĐ1. Ngày 8/3.**- Cho trẻ nghe đoạn nhạc về ngày 8/3

- Trẻ đoán tên bài hát.   
- Cô hát lần 1: kết hợp cử chỉ điệu bộ.  
+ Cô cùng các con vừa hát bài gì?  
- Bài hát do ai sáng tác?  
**\* HĐ2: Bé vui hát**

- Cô hát lần 2: kết hợp nhạc.  
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần.Cô sửa sai cho trẻ nếu có.  
- Cho từng tổ thi đua nhóm khác nhau.  
- Cho cả lớp hát nâng cao qua các hình thức

- Cô gọi 1 trẻ lại hát lại kết hợp nhạc và hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả.  
**\* HĐ3: TC: Hát theo hình vẽ.**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, cô có 6 ô tương ứng mỗi ô có 1 hình vẽ khác nhau, mỗi nhóm sẽ có 1 xắc xô để dàng quyền trả lời sau khi dành ô số lựa chọn. Sau đó các nhóm thảo luận và hát bài hát phù hợp với hình vẽ.

- Luật chơi: Mỗi đội chỉ được quyền trả lời 1 lần.

- Cô cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi động viên khuyến khích trẻ.

**\* HĐ4: Nghe hát “Con yêu mẹ”**  
- Cô giới thiệu tên bài hát “ Con yêu mẹ”, nhạc sĩ “ Liêu Hưng”  
- Hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.  
- Hỏi trẻ tên bài hát và cảm nhận của trẻ khi nghe bài hát.Giáo dục trẻ luôn kính yêu và luôn nhớ công lao nuôi dưỡng của mẹ

- Cô hát lần 2 kết hợp nhạc trẻ hưởng ứng cùng cô.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN III : CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

**Thứ 2 ngày 11 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Đập và bắt bóng tại chỗ. TC: Đá bóng vào côn**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết dùng 2 tay để tung đập bóng xuống đất và bắt bóng bằng 2 bàn tay khi bóng nảy lên, không làm bóng rơi xuống đất.

- Rèn kĩ năng năng đập và bắt bóng cho trẻ chuẩn nhiều lần, trẻ nhanh nhẹn mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- Bóng đủ cho mỗi trẻ, 2 cột gôn.

- Nhạc bài hát “Cá vàng bơi” , “Tôm cá cua thi tài”

**III. Cách tiến hành**

*\** ***HĐ1: Những chú cá vàng.***

- Trò chuyện về những loài động vật dưới nước.

- - Trẻ làm những chú cá vàng bơi xung quanh hồ nước trên nền nhạc bài hát “Cá vàng bơi” theo hiệu lệnh của cô kết hợp các kiểu đi (đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng gót chân,...) về 3 hàng dọc

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 quả bóng.

***\* HĐ2: Trọng động***

- Tập BTPTC + Tập bằng bóng

+ ĐT1: 2 tay ra dang ngang, gập sau gáy.

+ ĐT2: Hai tay lên cao, ra trước, chân kiễng khuỵu gối.

+ ĐT3: Hai tay giơ lên cao, nghiêng người sang 2 bên

+ ĐT4: Bật chụm tách chân

- ĐTNM: ĐT1: 2 lần x 8 nhịp.

- Tập lần 2 kết hợp bài hát “Cá vàng bơi”

**\* VĐCB: "Đập và bắt bóng tại chỗ".**

- Cô cho trẻ chơi các trò chơi với bóng mà trẻ thích

- Cô giới thiệu tên vận động CB: Đập và bắt bóng tại chỗ

+ Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích

+ Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác:Tư thế chuẩn bị: Đứng thẳng chân rộng bằng vai, 2 tay cầm bóng, mắt nhìn thẳng vào bóng. Khi có hiệu lệnh, cô dùng 2 tay đập mạnh bóng xuống sàn khi bóng nẩy lên thì cô dùng 2 tay bắt bóng không để bóng rơi xuống đất. Cứ như vậy thực hiện đập và bắt bóng nhiều lần.

- Cô cho 2 trẻ lần lượt lên thực hiện vận động

- Lần lượt cho các tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thi đua nhau thực hiện vận động.Cô sửa sai cho trẻ

- Hỏi trẻ tên vận động cơ bản?

**\* Trò chơi: Đá bóng vào côn**

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội , cô để 1 quả bóng trước cột gôn cách cột gôn 2m. Từng thành viên của 2 đội sẽ lần lượt đá bóng vào gôn, bạn nào đá trúng vào gôn nhiều hơn thì đội đó chiến thắng.

+ Luật chơi: Mỗi thành viên chỉ được thực hiện 1 lần, khi bóng không vào gôn không được chạy ra đá lại.

- Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

***\*HĐ3: Hồi tĩnh.***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng và thả lỏng cơ thể trên nền nhạc bài "Tôm cá cua thi tài”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 12 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc bài đồng dao “Con ếch”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đọc thuộc bài đồng dao, nhớ tên hiểu nội dung bài đồng dao. Biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời một số câu hỏi của cô. Biết phối hợp với nhau chơi các trò chơi. Tuân thủ luật chơi, đoàn kết biết lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô.

- Rèn cho trẻ đọc đúng âm điệu, nhịp điệu của bài đồng dao. Trẻ đọc đúng âm điệu, nhịp điệu của bài đồng dao.

- Giáo dục trẻ phải biết yêu quí, chăm sóc, bảo vệ các con vật. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Máy tính có nhạc bài đồng dao “ con ếch”

- Hình ảnh có nội dung bài đồng dao “Con ếch”

- Đĩa nhạc, bài hát “Chú ếch con” 1 chiếc cần câu. 1 cái giỏ.

- Vỏ chai nhựa để làm ao. Mũ ếch

**III. Cách tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Phần thi thứ 1: Ếch con dự hội.**

- Cô giới thiệu hội thi "Ếch con đua tài"

- Giới thiệu đội thi: Đội ếch xanh và đội ếch vàng

- Giới thiệu phần thi: Gồm 3 phần :

+ Phần 1: Ếch con dự hội

+ Phần 2 : Ếch thi tài

+ Phần 3: Khúc hát đồng dao.

- Cùng nhau tham gia phần thi thứ nhất “Ếch con dự hội”

- Cô giới thiệu trò chơi “Câu ếch”

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Cô cho trẻ làm một vòng lớn ở giữa lớp để làm ao. Cô mời một bạn trong lớp đóng làm bác đi câu ếch. Khi trời ngớt mưa những chú ếch rủ nhau đi chơi vừa đi vừa đọc bài thơ “ếch ộp”. Khi thấy bác thợ câu xuất hiện thì những chú ếch phải nhanh chân nhảy về ao của mình bạn ếch nào chậm không nhảy được xuống ao thì bị bác nông dân câu được ếch.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

**\*Hoạt động 2: Phần thi thứ 2:** **Ếch con thi tài**

- Cô trò chuyên với trẻ về con ếch.

+ Các con đã nhìn thấy ếch bao giờ chưa? Ếch sống ở đâu?

+ Chúng mình thấy bạn ếch như thế nào?

- Cô liên hệ giới thiệu bài đồng dao. **“Con ếch”**

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với ánh mắt,nét mặt,cử chỉ,điệu bộ.

- Hỏi trẻ tên bài đồng dao.

- Cô đọc cho cả lớp nghe kết hợp với tranh minh họa.

- Cô giới thiệu ý nghĩa của bài đồng dao: Đồng dao là cách nói có vần, có điệu. Đồng dao dành cho trẻ em, được đọc theo nhịp 2-2. Bài đồng dao “Con ếch có lời đơn giản, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của chúng mình. Những chú ếch ở dưới ao, khi trời ngớt mưa những chú ếch rủ nhau đi chơi ếch kêu ộp ộp, ặp ăp. Và khi gặp bác đi câu những chú ếch vội đi trốn.

- Cô cho cả lớp đọc bài đồng dao 2-3 lần( cô sửa sai cho trẻ)

**\* Đàm thoại**

+ Bài đồng dao nói về con gì? Ếch sống ở đâu?

+ Khi nào chúng ta bắt gặp những chú ếch?

+ Những bạn ếch kêu như thế nào?

+ Khi gặp bác đi câu những chú ếch đã làm gì?

+ Câu đồng dao nào thể hiện điều đó?

+ Dù đang trốn nhưng ếch vẫn làm gì?

+ Các con cùng bắt chước tiếng ếch kêu?

- Học xong bài này chúng mình học tập bạn ếch điều gì?

- Cô cho trẻ thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc bài đồng dao kết hợp với dụng cụ: Gáo dừa, mõ, phách tre, xắc xô...

- Cô sửa sai cho trẻ.

- Cô đọc cho trẻ nghe bài đồng dao kết hợp với nhạc đệm 1 lần.

- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao “Con ếch” kết hợp với nhạc đệm

- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao thể hiện bằng động tác trên cơ thể con người

**\* Hoạt động 3: Phần thứ thứ 3: Khúc hát đồng dao**

- Cô giới thiệu bài đồng dao ếch được cô tự phổ nhạc thành 1 bài rap rất hay và hát cho trẻ nghe.

- Cô cho trẻ hát bài đồng dao thành 2 lần.

- Cô động viên khuyến khích trẻ.

- Thông báo kết thúc hội thi.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 13 tháng 3 năm 2024***

**Lĩnh vực: phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: In hình con vật bằng đôi bàn tay ( ĐT)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng bàn tay, ngón tay của mình để in hình các con vật, biết kết hợp các nét vẽ để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh; biết đặt tên cho sản phẩm của mình.

- Trẻ có kỹ năng in bàn tay trên giấy để tạo thành các con vật, kỹ năng sử dụng màu nước, kỹ năng phối hợp các nét vẽ để tọa thành các con vật hoàn chỉnh

- Rèn kỹ năng hoạt động theo nhóm

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình và của bạn. Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ sau khi sử dụng màu nước và các đồ dùng khác

**II. Chuẩn bị.**

- Nhạc nền, nhạc bài “Cá vàng bơi”, “Chú ếch con”

- 4 tranh in hình các con vật: Tranh 1: In con cá. Tranh 2. in con ốc sên, tranh 3 in con kiến.

Video vẽ một số con vật bằng đôi bàn tay

- Giấy A4 , Bút sáp màu; Màu nước, Rổ đựng, khăn lau tay. Bút dạ, bút lông

- Bàn ghế đủ cho số lượng trẻ sắp xếp chỗ ngồ hợp lý.

**III**. **Cách tiến hành.**

**\* HĐ1. Vũ điệu cá vàng**

- Cô cho trẻ nhay theo điệu nhạc "Vũ điệu cá vàng"

- Cô cho trẻ xem video vẽ một số con vật bằng đôi bàn tay.

- Cô khái quát lại: đôi bàn tay không những làm được rất nhiều điều mà đôi bàn tay còn dùng để tạo hình các con vật. Hôm nay cô trò mình cùng nhau tạo hình những con vật trên giấy.

**\* HĐ2. Đôi bàn tay khéo léo**

**a.Quan sát- đàm thoại – gợi ý hướng dẫn trẻ thực hiện**.

**\* Tranh 1: Vẽ đàn cá từ bàn tay.**

+ Các con có nhận xét gì về bức tranh?

+ Vì sao lại gọi là đàn cá? Vì có nhiều con cá.

+ Con cá được cô làm như thế nào?

+ Còn con cá bơi ngược lại thì sao? ( Cô quay ngược bàn tay lại)

+ Các con có nhận xét gì màu sắc của bức tranh?

- Cô khái quat lại: các con ạ, bức tranh đàn cá được cô tạo hình từ đôi bàn tay, cô đặt tay ngang sau đó cô tô hình con cá, còn con cá ngược cô sẽ đặt tay ngược lại, sau đó cô dùng màu nước cô tô màu, để cho bức tranh thêm sinh động hơn cô vẽ thêm 1 số họa tiết phụ để tạo cho bức tranh đẹp hơn đấy)

**\* Tranh 2: In con ốc sên**

+ Các con có nhận xét gì về bức tranh?

+ Con ốc sên có màu gì? Có những bộ phận gì?

+ Các con có biết con ốc sên này được vẽ như thế nào không?

- Với bức tranh này bác đã đưa ngón cái ra để tạo thành đầu con ốc sên và nắm các ngón khác lại để tạo thành vỏ ốc đấy, sau đó bác vẽ con ốc sên bằng nét cong theo hình bàn tay và vẽ thêm mắt , râu cho con ốc sên.

- Cô mời 2-3 trẻ trả lời

- Cô cho trẻ mô phỏng động tác.

Cô khái quát lại: Để vẽ được con ốc sên từ hình bàn tay các con đặt bàn tay của mình lên mặt tờ giấy, đưa ngón cái ra để tạo thành đầu con ốc sên và nắm các ngón khác lại để tạo thành vỏ ốc đấy, sau đó bác vẽ con ốc sên bằng nét cong theo hình bàn tay và vẽ thêm mắt, râu cho con ốc sên để bức tranh thêm sinh động hơn.

**\* Tranh 3: Tranh con kiến**

- Bức tranh cuối cùng này là con gì đây?

- Con kiến được cô tạo hình bằng cách nào?

- Con định vẽ con gì ? Để vẽ được con vật đó thì con tạo hình bàn tay như thế nào?

- Con sẽ chọn màu gì để vẽ?

- Cô định hướng thêm cho trẻ về cách tạo hình bằng bàn tay, cách cầm bút để vẽ theo hình đó bằng những nét cong nối liền nhau, nét cong tròn, nét thẳng và được bắt đầu từ bên trái, từ trên xuống dưới.

- Gợi ý thêm về cách tô màu và vẽ thêm các chi tiết phụ trong bức tranh, cách bố cục tranh hợp lý

+ Con định vẽ con gì ? Để vẽ được con vật đó thì con tạo hình bàn tay như thế nào?

+ Con sẽ chọn màu sắc nào để vẽ?

- Cô định hướng thêm cho trẻ về cách tạo hình bằng bàn tay, cách cầm bút để vẽ theo hình đó bằng những nét cong nối liền nhau, nét cong tròn, nét thẳng và được bắt đầu từ bên trái, từ trên xuống dưới.

- Gợi ý thêm về cách tô màu và vẽ thêm các chi tiết phụ trong bức tranh, cách bố cục tranh hợp lý

- Trẻ về 4 nhóm thực hiện, trong quá trình trẻ vẽ cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe

- Cô bao quát các nhóm và động viên, gợi ý định hướng thêm cho trẻ về cách vẽ, cách tô màu và bố cục bức tranh.

**\* HĐ3.Trưng bày sản phẩm.**

- Cô mời trẻ mang tranh lên trưng bày và cùng ngắm sản phẩm.

- Cô cho trẻ nhận xét về sản phẩm của mình và của bạn.

+ Con thích sản phẩm nào nhất? Tại sao con thích?

+ Con có nhận xét gì về bức tranh này?

( Cô hướng cho trẻ nhận xét về cách tạo hình các con vật, cách vẽ và tô màu, bố cục và các hình ảnh trong bức tranh)

- Cô nhận xét chung:

+ Cô nhận xét những sản phẩm đẹp, sản phẩm có sự sáng tạo, sản phẩm có tiến bộ hơn trước. Nhận xét một số sản phẩm chưa được hoàn thiện ( vẽ, tô màu chưa xong..)

+ Cô động viên khuyến khích trẻ

- Cô và trẻ hát bài “ Gà trống mèo con và cún con” sau đó cùng cô dọn bàn học cất đồ dùng và rửa tay.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 14 tháng 03 năm 2024**

**Đề tài: Dạy Vỗ đệm theo TTPH, bài hát Cá vàng bơi – Tác giả: Hà Hải**

**Nghe hát: Chú ếch con**. **TCÂN: Ai nhanh nhất**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ thuộc bài hát, biết vỗ tay theo tiết tấu phối hợp, nhịp nhàng theo giai điệu bài hát. Biết hát kết hợp với các nhạc cụ thể hiện tiết tấu phôi hợp.

- Rèn trẻ kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu phối hợp, phát triển tai nghe cho trẻ.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc, yêu quý con cá vàng.

**II. Chuẩn bị:**

- Cô chuẩn bị nhạc các bài hát “Cá vàng bơi”, “chú ếch con”.

- Phách trẻ, xắc xô, song loan, gáo dừa, trống, Trang phục gọn gàng.

**III. Tổ chức hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Chào mừng các bé đến tham dự chương trình “Giao lưu âm nhạc” ngày hôm nay.

- Đến tham gia chương trình có các đội: “Đội cá voi, cá vàng, cá chép”

- Trong chương trình hôm nay các đội phải trải qua các phần chơi như sau:

+ Tài năng âm nhạc.

+ Giao lưu âm nhạc.

+ Trò chơi âm nhạc.

**\* Hoạt động 2: Tài năng âm nhạc**

+ Các bạn hãy lắng nghe một đoạn nhạc trong bài và đoán xem đoạn nhạc đó trong bài hát gì nhé!

- Cô hỏi trẻ đó là đoạn nhạc trong bài hát gì?

- Để bài hát hay hơn thì chúng mình hát kết hợp vận động gì?

- Cô thống nhất vận động vỗ tay theo tiết tấu phối hợp, bài hát “Cá vàng bơi” TG: Hà Hải

+ vỗ tay theo tiết tấu phối hợp là vỗ tay như thế nào?

- Cho trẻ tự thể hiện.

- Cô giới thiệu tiết tấp phối hợp là vỗ 1 phách mạnh ở âm tiếng đầu tiên của câu hát, nghỉ 1 nhịp và vỗ liền 3 phách tiếp theo. Tiếp tục như vậy cho đến hết câu hát.

-Cô cho trẻ thực hiện vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp nhiều lần.

- Cho trẻ thực hiện vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp nhiều lần. Cô sửa sai cho trẻ.   
- Cô cho trẻ thực hiện vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp kết hợp bài hát. Cô sửa sai cho trẻ.

- Trẻ hát và vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp kết hợp với các loại nhạc cụ trên sân khấu, biểu diễn theo nhiều hình thức khác nhau: Hát theo tổ, nhóm cá nhân, hát nối tiếp, hát to nhỏ.

- Nhận xét trẻ.

**\* Hoạt động 3*.* Nghe hát “Chú Ếch con”**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Chú ếch con” Nhạc và lời: Phan Nhân

- Cô hát lần 1: Thể hiện tình cảm.

+ Vừa rồi cô đã thể hiện bài hát gì gửi tăng các bạn? Bài hát của tác giả nào?

- Giới thiệu nội dung: Bài hát “Chú ếch con” nói về một loài ếch có đôi mắt tròn hàng ngày hay ngồi học bài bên hố bom, chú có giọng hát rất là hay nên các bạn chú ngồi nghe rất say sưa đấy.

- Cô hát cho trẻ lần 2 minh họa điệu bộ...

**\* Hoạt động 4:** **Trò chơi âm nhạc “ai nhanh nhất”.**

- Cô giới thiệu tên TC **“ai nhanh nhất”.**

- Cô giới thiệu cách chơi : Khi nhạc nhanh c/m đi nhanh, nhạc chậm đi chậm, dừng chạc c/m sẽ nhanh chân ngồi vào ghế

- Luật chơi: Bạn nào không ngồi được vào ghế sẽ nhảy lò cò 1 vòng

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần (cô động viên trẻ).

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 15 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Xác định vị trí của đồ vật (phía trước, sau, phía trên, dưới, phía phải trái)**

**so với một vật nào đó làm chuẩn**

**I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ xác định và đọc được phía trên, dưới, trước, sau, phía phải, trái so với một vật làm chuẩn. Phản ứng nhanh khi có tín hiệu.

- Rèn cho trẻ khả năng định hướng tốt khi xác định hướng so với vật chuẩn, kỹ năng gọi tên hướng đã xác định.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải chú ý khi học bài.

**II. Chuẩn bị**

- Giỏ hoa, mũ, giầy, Chú ếch xanh bằng bông.

- Bài hát “Chú ếch con”, “Tôm cá cua thi tài”

- Đồ dùng xung quanh lớp học.

**III. Cách tiến hành**

***\*HĐ1: Chú ếch con***

- Cô cùng trẻ hát múa bài “ Chú ếch con”

- Hỏi trẻ

+ Bên cạnh con là bạn nào? Đó là bên nào? Vì sao con biết?

+ Bạn đứng trước mặt con là bạn nào? Đó là phía nào của con?

***\*HĐ2: Phía nào của bạn ếch có gì?***

- Giới thiệu bạn ếch xanh đến thăm lớp mình.

- Có tiếng gõ cửa. “Cốc, cốc, cốc”

- Cô đưa ếch xanh ra và chào “Chào các bạn, các bạn có biết tôi là ai không?”

+ Bạn búp bê rất muốn chơi trò chơi với lớp mình. Các con có muốn tham gia không?

- Bây giờ các con quan sát xem bạn mang gì đến tặng lớp mình?

+ Phía trên đầu bạn có gì nào?

+ Phía dưới chân bạn có gì?

+ Phía trước mặt bạn là ai?

+ Phía sau lưng bạn là gì?

+ Tay phải/trái của bạn ếch ở đâu ? Đó là phía nào ?

+ Phía phải/ trái bạn ếch có gì ?

-Cô hỏi trẻ một lần nữa nhanh hơn để trẻ nói nhanh hơn.

- Cho từng trẻ lên chỉ, xác định các hướng của bạn ếch xanh có gì.

**\* Cho trẻ tham gia trò chơi “Trốn tìm”.**

- Cho bạn búp bê trốn ở phía dưới giá đồ chơi, trốn gần gầm bàn, trốn sau lưng cô và ra trước mặt cô.

+ Các bạn thật là giỏi đã tìm ra được vị trí tôi trốn. Đã đến giờ tôi phải về rồi. Chào các bạn.

***\*HĐ3: Trò chơi củng cố***

***\* Trò chơi 1: Tìm nhanh đoán giỏi.***

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.

- Lần 1: + Gọi tên những đồ chơi đặt trên bàn .

+ Phía trước bàn, phía sau bàn, phía trên bàn, phía sau giỏ hoa?

- Lần 2: Cô nói tên đồ vật. Gợi ý cho trẻ nói vị trí của nó so với nhiều đồ vật khác

=> Cô củng cố: cái bàn ở phía dưới giỏ hoa, giỏ hoa ở phía trên cái bàn và ở phía trước cái các con. Như vậy các đồ vật ở vị trí khác nhau.

***\* Trò chơi 2: Làm theo hiệu lệnh***

- Cho trẻ đứng theo đội hình chữ U

- cô nói phía trước- sau, trẻ bật theo hiệu lệnh của cô

- Cô nói phía trên trẻ bật và dơ tay lên cao, phía dưới thì trẻ ngồi xuống

***\* HĐ4: Bé bắt chước sáng con vật.***

- Cho trẻ bắt chước dang bơi, nhảy cửa một số con vật sống dưới nước: Cá, rùa, tôm, cua, rắn, …

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và thu dọn đồ dùng.

- Cho trẻ thi đua nhau bơi lội trên nền nhạc bài hát “Tôm cá cua thi tài”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 16 tháng 3 năm 2024**

**Ôn tập: In hình con vật bằng đôi bàn tay**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ sử dụng thành thạo các kỹ năng in của ngón tay, kết hợp các nét vẽ để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh và đặt tên cho sản phẩm của mình.

- Rèn kỹ năng in bàn tay trên giấy, phối hợp các nét vẽ kỹ năng sử dụng màu nước, để tạo thành các con vật hoàn chỉnh.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Trẻ yêu quý giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình và của bạn.

**II. Chuẩn bị.**

- Nhạc nền, nhạc bài “Cá vàng bơi”, “Chú ếch con”

- 4 tranh in hình các con vật: Tranh 1: In con cá. Tranh 2. in con ốc sên, tranh 3 in con kiến.

- Giấy A4 , Bút sáp màu; Màu nước, Rổ đựng, khăn lau tay. Bút dạ, bút lông

**III**. **Cách tiến hành.**

**\* HĐ1. Vũ điệu cá vàng**

- Cô cho trẻ nhay theo điệu nhạc "Vũ điệu cá vàng"

- Quan sát một số bức tranh trẻ đã àm được từ buổi học trước và đàm thoại

+ Đây là bài của ai? Bạn ấy đã in con gì từ bàn tay?

**\* HĐ2. Đôi bàn tay khéo léo**

**a.Quan sát- đàm thoại – gợi ý hướng dẫn trẻ thực hiện**.

**\* Tranh 1: Vẽ đàn cá từ bàn tay.**

- Bức tranh đàn cá được cô tạo hình từ đôi bàn tay, cô đặt tay ngang sau đó cô tô hình con cá, còn con cá ngược cô sẽ đặt tay ngược lại, sau đó cô dùng màu nước cô tô màu, để cho bức tranh thêm sinh động hơn cô vẽ thêm 1 số họa tiết phụ để tạo cho bức tranh đẹp hơn đấy)

**\* Tranh 2: In con ốc sên**

- Cô khái quát lại: Để vẽ được con ốc sên từ hình bàn tay các con đặt bàn tay của mình lên mặt tờ giấy, đưa ngón cái ra để tạo thành đầu con ốc sên và nắm các ngón khác lại để tạo thành vỏ ốc đấy, sau đó bác vẽ con ốc sên bằng nét cong theo hình bàn tay và vẽ thêm mắt, râu cho con ốc sên để bức tranh thêm sinh động hơn.

**\* Tranh 3: Tranh con kiến**

- Cô khái quát lại: Để vẽ được con kiến từ hình bàn tay các con đặt một ngón tay cái in dấu vân tay chấm vào giấy làm đầu kiến, sau đó dùng ngón trỏ chấm 2 chấn1 chấm nối liền với phần đầu kiến, sau đó vẽ rau và chân kiến.

- Hỏi ý tưởng của trẻ.

+ Con định vẽ con gì ? Để vẽ được con vật đó thì con tạo hình bàn tay như thế nào?

+ Con sẽ chọn màu sắc nào để vẽ?

- Cô định hướng thêm cho trẻ về cách tạo hình bằng bàn tay: nét cong tròn, nét thẳng và được bắt đầu từ bên trái, từ trên xuống dưới.

- Gợi ý thêm về cách tô màu và vẽ thêm các chi tiết phụ trong bức tranh, cách bố cục tranh hợp lý

- Trẻ về 4 nhóm thực hiện, trong quá trình trẻ vẽ cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe

- Cô bao quát các nhóm và động viên, gợi ý định hướng thêm cho trẻ về cách vẽ, cách tô màu và bố cục bức tranh.

**\* HĐ3.Trưng bày sản phẩm.**

- Cô cho trẻ nhận xét về sản phẩm của mình và của bạn.

+ Con thích sản phẩm nào nhất? Tại sao con thích?

+ Con có nhận xét gì về bức tranh này?

+ Cô nhận xét những sản phẩm đẹp, sản phẩm có sự sáng tạo, sản phẩm có tiến bộ hơn trước. Nhận xét một số sản phẩm chưa được hoàn thiện ( vẽ, tô màu chưa xong..)

+ Cô động viên khuyến khích trẻ

- Cô và trẻ hát bài “ Gà trống mèo con và cún con” sau đó cùng cô dọn bàn học cất đồ dùng và rửa tay.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

**NGƯỜI DUYỆT NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN IV: ĐỘNG VẬT TRONG RỪNG VÀ CÔN TRÙNG**

***Thứ 2 ngày 18 tháng 03 năm 2024***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Đi bằng mép ngoài bàn chân. đi khuỵu gối. TC: Kéo voi về rừng**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết giữ thăng bằng để đi bằng mép ngoài bàn chân và đi khuỵu gối.

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các vận động.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập rộng rãi, thoáng mát, quần áo gọn gàng

- 2 vạch xuất phát, 1 dây thừng.

- Nhạc bài hát “ta đi vào rừng xanh, Chú khỉ con, ...”

**III. Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Ta đi vào rừng xanh***

- Cô giới thiệu vườn bách thú khu công viên 5D1, cho trẻ đi thăm vườn bách thú trên nền nhạc “ta đi vào rừng xanh” đi theo liệu lệnh của cô đi thường, đi nhanh, đi khom,đi kiễng chân về 3 hàng ngang.

***\* HĐ2: Cùng chơi trong rừng.***

- Tập bài TBTPTC

- ĐT1 : 2 Tay đưa ra trước lên cao, sang ngang.

- ĐT2: 2 Tay sang ngang, ra trước, chân khuỵu gối

- ĐT3: 2 tay lên cao cúi gập người, tay chạm mũi chân

- ĐT4: Bật luân phiên chân trước chân sau

- **ĐTNM:** ĐT2 : Tập 2lần x 8 nhịp

- Lần 2 cô cho tập kết hợp với bái hát “Chú khỉ con”

\* **VĐCB**: **Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối**

- Trò chuyện về phần khởi động khi đi vào rừng, các con đã thực hiện những kiểu đi nào.

- Trẻ thưch hiện lại một số kiểu đi mà trẻ thích.

- Giới thiệu vận động cơ bản “Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối”

- Cô tập mẫu 1 lần

- Lần 2 cô vừa tập vừa phân tích vận động: TTCB Cô đứng sau vạch chuẩn , 2 tay cô buông thẳng: Khi có hiệu lệnh cô bước chân thứ nhất bằng mép ngoài bàn chân và tiếp tục bước mép ngoài bàn chân thuế 2, bước đi bằng mép ngoài bàn chân, vừa đi vừa khuỵu gối cho đến đích đi xong cô chạy về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 bạn lên thực hiện vận động. Cô sửa sai cho trẻ.

- Cho các thành viên của 2 đội lần lượt thực hiện vận động.

- Cô cho thi đua tổ, nhóm, cá nhân lên tập bằng nhiều hình thức khác nhau( cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại tên vận động cơ bản

**\* TC: Kéo co**

- Cách chơi: Cô có 2 chú voi rất to đang đi lạc và bị đau chân, các chú voi không thể đi tiếp về rừng được. Cô nhờ mỗi đội chúng ta hãy kéo những chú voi ấy về rừng bằng 1 sợi dây thừng. Trên đường còn rất nhiều tảng đá to.

- Luật chơi: Mỗi đội phải đoàn kết bố trí vị trí kéo dây và kéo voi vượt qua các tảng đá to mà không bị chạm vào đá, đội nào kéo được voi về rừng đội đó sẽ giành chiến thắng)

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

***\* HĐ3: Chú voi đáng yêu***

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1- 2 vòng vừa đi vừa hát bài “ chú voi con ở bản đôn”

- Kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 19 tháng 3 năm 2024***

**Lĩnh vực: PTNT**

**Đề tài: Khám phá động vật sống trong rừng**

**I. Mục đích yêu cầu**- Trẻ kể tên, nêu đặc điểm ngoại hình, tiếng kêu, môi trường sống, ích lợi, sự nguy hiểm, thức ăn của từng loài động vật trong rừng.

- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, ghi nhớ, miêu tả.

- Trẻ có ý thức bảo tồn, chăm sóc các động vật. Hứng thú tham gia vào trò chơi.   
 **II. Chuẩn bị**- 1 số video động vật sống trong rừng.

- Bức tranh to: Con voi, con khỉ, con hổ. Hình ảnh về thức ăn của một số loài vật đó.

- Nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh”, “Chú khỉ con”

**III. Cách tiến hành**  
 **HĐ1. Cùng vào rừng xanh.**

- Cô và trẻ cùng vào rừng xanh trên nền nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh”.

- Cho trẻ xem video cùng nhau khám phá xem trong khu rừng có những con vật nào.

**HĐ2: Cùng bé khám phá về động vật trong rừng.**

- Đố trẻ “Bốn chân như cái cột nhà

Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau

Vòi dài vắt vẻ trên đầu

Trong rừng thích sống với nhau từng đàn”

-Cho trẻ quan sát hình ảnh con voi

+ Đây là con gì? Con voi có màu gì?

+ Voi di chuyển bằng cách nào? Chân voi như thế nào?

+ Phần thân người voi như thế nào? Dáng đi làm sao?

- Trẻ bắt trước dáng đi của voi.

+ Quan sát phần đầu con voi có những bộ phận nào?

+ Hai tai voi như thế nào?

+ Cái gì dài nhất trên cơ thể voi?

+ Voi kêu như thế nào?

+ Con voi thường ăn gì?

- Cho trẻ xem video ngắn về voi đi ăn cỏ.

**\* Khám phá con hổ**

- Cho trẻ nghe tiếng kêu của hổ, hỏi trẻ đó là âm thanh của con gì?

+ Bạn nào biết con hổ được mệnh danh là gì? Vì sao hổ được mệnh danh là “Chúa tể rừng xanh”

+ Đây là con gì? Con hổ đang làm gì?

+ Con thấy con hổ có đặc điểm gì?

+ Lông hổ vì sao lại có vằn?

+ Hổ thường ăn gì?

- Cho trẻ xem video hổ săn mồi.

+ Hổ là loài động vật như thế nào? Con có nên đứng gần hổ không?

- Cô khái quát lại đặc điểm và ích lợi, môi trường sống của hổ.

**\* Tương tự cho trẻ khám phá con khỉ**

- Cho trẻ hát và vận động “chú khỉ con” và khám phá con khỉ.

- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ và không nên đến gần những loài động vật đó để tránh nguy hiểm.

**HĐ3: Bé vui với động vật  
\* TC1: Bắt chước dáng bơi và tiếng kêu con vật.**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi.

- Cô hướng dẫn trò chơi, cách chơi cho trẻ: “Trẻ sẽ tạo dáng các con vật và tiếng kêu của chúng theo yêu cầu của cô giáo   
- Trẻ chơi: 2-3 lần. Nhận xét trẻ chơi.  **\* TC2: Ai thông minh hơn**

- Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội sẽ tìm những động vật sống trong rừng trong rổ con vật và gắn lên bảng. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc.

- Nhận xét và kết thúc giờ học  
**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 20 tháng 03 năm 2024**

**Lĩnh vực: PTNN**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Chú dê đen”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyên, hiểu nội dung câu chuyện, tính cách của từng nhân vật trong truyện.

- Rèn cho trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời các câu hỏi của cô

- Cô giáo dục trẻ phải biết yêu thương , giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Rối tay.Máy vi tính có nội dung câu chuyện

- Nhạc bài hát " trời nắng, trời mưa"

- Hình ảnh một số con vật sống trong rừng.

- Vòng thể dục: 8 cái.

- 2 Cây có gắn quả.

**III. Cách tiến hành**

**\* Hoạt động 1. Gây hứng thú.**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Ta đi vào rừng xanh”

- Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh con vạt trong rừng “De đen, dê trắng, Sói” (cho trẻ xem ảnh về 1 số động vật sống trong rừng).

- Cô dẫn dắt vào câu chuyện

**\*Hoạt động 2: Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện “Chú Dê Đen”**

- Cô kể 1 lần với tranh minh họa.

**\*Giảng nội dung, đàm thoại, trích dẫn: Câu chuyện Chú dê đen kể về 2 chú dê trong rừng, chú dê trắng nhút nhát, thật thà khi gặp chó sói nên đã bị sói ăn thịt. Chú dê đen dũng cảm, gan dạ, nhanh trí thông minh nghĩ ra kế hay nên đã đuổi được sói đi.**

- Đàm thoại nội dung câu chuyện.

+ Cô vừa kể câu chuyện gì?

+ Trong truyện có những nhân vật nào?

+ Dê Trắng đi vào rừng để làm gì?

+ Điều gì đã xảy ra với dê trắng?

+ Dê trắng đã trả lời Sói với thái độ như thế nào?

+ Bạn nào có thể nhắc lại cuộc đối thoại giữa dê trắng và chó sói?

+ Với thái độ run sợ thì chuyện gì đã xảy ra với Dê trắng?

+ Gặp Sói, Dê đen đã trả lời với thái độ như thế nào nhỉ?

+ Bạn nào thể hiện lại cuộc đối thoại giữa dê đen và sói nào?

+ Tại sao chó Sói phải bỏ chạy vào rừng?

+ Nếu là con, khi gặp sói con sẽ làm gì?  
+ Trong câu chuyện các con thích nhân vật nào? Vì sao?

- Dê đen thật đáng khen, đã dũng cảm, bình tĩnh chiến thắng được con Sói hung ác, còn Dê trắng thì thất đáng thương vì nhút nhát nên đã bị chó sói ăn thịt đấy!

- Giáo dục: Trong cuộc sống hằng ngày, các con phải mạnh dạn, can đảm, tự tin và dũng cảm để có thể tự bảo vệ bản thân mình, biết yêu thương quan tâm giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn các con nhé.

- Lần 3 cô kể bằng rối tay

- Cho trẻ đi xem kịch múa rối

**\* HĐ 3: Trò chơi bé thích**

- Cô giới thiệu tên TC " Vào rừng hái quả"

- Cô giới thiệu tên TC, cách chơi, luật chơi.( cô chia làm 2 đội: yêu cầu chúng mình phải bật qua những chiếc vòng sau đó lên hái quả tặng bạn thỏ.Đội nào hái được nhiều quả đội đó sẽ giành chiến thắng).

- Cho trẻ chơi 2 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi. Cô và trẻ hát “ Trời nắng trời mưa”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 21 tháng 3 năm 2024**

**Hoạt động học: Nặn con thỏ (M)**

**LVPT : Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học xoay tròn, lăn dài, ấn bẹt để nặn con thỏ. Biết yêu quí và tạo ra cái đẹp.

- Rèn cho trẻ có kỹ năng nặn con thỏ.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.Giáo dục trẻ biết yêu quí, chăm sóc các con vật có ích.

**II. Chuẩn bị**

- Hỉnh ảnh con thỏ.

- Mẫu nặn con thỏ của cô.

- Đất nặn, bảng, khăn lau

- Máy vi tính, nhạc bài hát “chú thỏ con”

**III. Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Cùng đố vui***

-Cô đọc câu đố về con thỏ

*“Con gì đuôi ngắn tai dài*

*Mắt hồng lông mượt có tài nhảy nhanh”*

*Là con gì? (trẻ trả lời)*

- Cho trẻ giải câu đố.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi con thỏ

- Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh con thỏ trên vi tính (vừa xem vừa trò chuyện)

+ Các con vừa xem hình ảnh gì?

+ Những chú thỏ đang làm gì

+ Chúng mình thấy các chú thỏ như thế nào?

- Cô dẫn dắt giới thiệu con thỏ mẫu nặn của cô

***\* HĐ2 : Đôi tay khéo léo***

- Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn con thỏ của cô 1-2 phút.

- Trò chuyện về con thỏ

+ Cô nặn con thỏ này như thế nào?

+ Con thỏ cô nặn có những đặc điểm gì ?

+ Đầu thỏ hình gì ? Trên đầu thỏ có gì ?

+ Mình thỏ như thế nào? Đuôi thỏ ra sao ( cô hỏi nhiều trẻ )

\* Cô khái quát lại và cô nặn mẫu cho trẻ xem, vừa nặn vừa phân tích cách nặn

+ Cô chia đất làm 3 phần không bằng nhau : - Phần lớn nhất để nặn mình thỏ, phần lớn nhỏ hơn nặn đầu thỏ, phần cuối cùng nặn tai, chân, đuôi thỏ. Cô lấy phần đất lớn nhất xoay tròn cho thật tròn, tiếp theo cô nặn đầu thỏ với phần đất thứ 2, sau đó dùng tăm nối 2 thỏi đất lại

- Hỏi trẻ trên đầu thỏ còn thiếu gì nữa ?

- Cô hướng dẫn trẻ làm các bộ phận còn lại

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng về chỗ ngồi nặn.

- Cho trẻ làm động tác mô phỏng trên không

- Cô cho trẻ nặn ( cô quan sát, bao quát, sửa sai, động viên trẻ )

***\*HĐ3: Sản phẩm của bé***

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ nhận xét bài của nhau

- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khích lệ trẻ. Cô cùng trẻ hát bài : Chú thỏ con

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 22 tháng 03 năm 2024***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ.**

**Đề tài : Ôn chữ cái i,t,c.**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhận biết, phát âm rõ ràng,chính xác các từ, cụm từ , các chữ cái i,t,c thông qua các trò chơi. Trẻ hiểu mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết .

- Rèn cho trẻ đọc to, rõ ràng không bị ngọng.

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động,giáo dục trẻ phải chăm học.

**II.Chuẩn bị**

- Thẻ chữ i,t,c cho cô và trẻ.

- Các tranh vẽ: Chú voi con, Con vịt, có các cụm từ dưới tranh

- Tranh thơ chữ to “Mèo đi câu cá”

**III.Cách tiên hành**

**\* HĐ1: Ai nói nhanh.**

- Trẻ hát bài “Chú voi con ở bản đôn”

- Trò chuyện về bài hát.

+ Con voi sống ở đâu?

+ Con voi giúp cho chúng ta những gì?

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Oẳn tù tì ” cô giơ chữ nào trẻ đọc to chữ đó .

**\* HĐ2: Cùng vui học chữ.**

- Cô cho trẻ chơi các trò chơi.

\* **TC1:** Tìm chữ cái i,t,c trong các cụm từ “Chú voi con, Con vịt”

- Trẻ tìm chữ cái i, t,c trong các cụm từ trên.

- Cô kiểm tra và cho cả lớp đọc, tổ nhóm cá nhân đoc.

**\* TC2:** Ghép chữ i,t,c trên cơ thể người.

- Cô chia lớp thành 3 tổ, 1 tổ ghép chữ i, tổ 2 ghép chữ c, tổ 3 ghép chữ t

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơiCô hướng dẫn trẻ và cho trẻ làm( cô kiểm tra kết quả khi trẻ làm)

\* **TC3**: Gạch chân chữ cái i, t, c trong bài thơ " Mèo đi câu cá"

- Cho nhiều trẻ lên gạch chân chữ cái i, t, c

- Cô kiểm tra và cho cả lớp đọc chữ cái đã gạch chân.

**\* Trò chơi “Xúc xắc vui nhộn”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn, mỗi bạn có 1 lượt tung xúc xắc, khi xúc xắc dừng ở mặt chữ nào sẽ đọc to chữ cái đó .

***\* HĐ3: Tìm về đúng nhà***

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô có thẻ cái i,t,c .Cô chia lớp thành 3 tổ vừa đi vừa hát bài “Cá vàng bơi” khi có hiệu lệnh tổ nào tìm về ngôi nhà có chữ cái i, t, c thì đội đó chạy thật nhanh về ngôi nhà có chữ cái cô yêu cầu.

- **Luật chơi:** bạn nào tìm ngôi nhà sai yêu cầu của tổ mình bạn đó phải nhảy lò cò tìm về tổ

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô kiểm tra xem đội nào về đúng nhà sau đó cho 2 đội đổi thẻ cho nhau

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 23 tháng 3 năm 2024**

**Ôn luyện: Đi bằng mép ngoài bàn chân. đi khuỵu gối.**

**TC: Kéo voi về rừng**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết giữ thăng bằng để đi bằng mép ngoài bàn chân và đi khuỵu gối.

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các vận động.

**II. Chuẩn bị**

- 2 vạch xuất phát, dây thừng, mô hình 2 voi to, nhiều mô hình tảng đá to.

- Nhạc bài hát “ta đi vào rừng xanh, Chú khỉ con, ...”

**III. Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Ta đi vào rừng xanh***

- Cô giới thiệu vườn bách thú vườn bách thú, cho trẻ đi thăm vườn bách thú trên nền nhạc “ta đi vào rừng xanh” đi theo liệu lệnh của cô đi thường, đi nhanh, đi khom,đi kiễng chân về 3 hàng ngang.

***\* HĐ2: Cùng chơi trong rừng.***

- Tập bài TBTPTC

- ĐT1 : 2 Tay đưa ra trước lên cao, sang ngang.

- ĐT2: 2 Tay sang ngang, ra trước, chân khuỵu gối

- ĐT3: 2 tay lên cao cúi gập người, tay chạm mũi chân

- ĐT4: Bật luân phiên chân trước chân sau

- **ĐTNM:** ĐT2 : Tập 2lần x 8 nhịp

- Lần 2 cô cho tập kết hợp với bái hát “Chú khỉ con”

\* **VĐCB**: **Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối**

- Hỏi trẻ về vận động đã được làm quen ở buổi học trước.

- Cho trẻ thực hiện vận động.

- Lần 2 cô vừa tập vừa phân tích vận động: TTCB Cô đứng sau vạch chuẩn, 2 tay cô buông thẳng: Khi có hiệu lệnh cô bước chân thứ nhất bằng mép ngoài bàn chân và tiếp tục bước mép ngoài bàn chân thuế 2, bước đi bằng mép ngoài bàn chân, vừa đi vừa khuỵu gối cho đến đích đi xong cô chạy về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 bạn lên thực hiện vận động. Cô sửa sai cho trẻ.

- Cho các thành viên của 2 đội lần lượt thực hiện vận động.

- Cô cho thi đua tổ, nhóm, cá nhân lên tập bằng nhiều hình thức khác nhau( cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại tên vận động cơ bản

**\* TC: Kéo co**

- Cách chơi: Cô có 2 chú voi rất to đang đi lạc và bị đau chân, các chú voi không thể đi tiếp về rừng được. Cô nhờ mỗi đội chúng ta hãy kéo những chú voi ấy về rừng bằng 1 sợi dây thừng. Trên đường còn rất nhiều tảng đá to.

- Luật chơi: Mỗi đội phải đoàn kết bố trí vị trí kéo dây và kéo voi vượt qua các tảng đá to mà không bị chạm vào đá, đội nào kéo được voi về rừng đội đó sẽ giành chiến thắng)

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

***\* HĐ3: Chú voi đáng yêu***

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1- 2 vòng vừa đi vừa hát bài “ chú voi con ở bản đôn”

- Kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

**NGƯỜI DUYỆT NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**